

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - Phó Chủ tịch

CÁC ỦY VIÊN

Nhạc sĩ NGÔ ĐỨC HÒA

Họa sĩ HUỖNH HƯỜNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng biên tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn

Nhà báo TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG

Biên tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa bản in

ĐOÀN THỊ HUỖN TRANG

Bìa 1: Ngày mới trên sóc Bom Bo

Thiết kế: MINH HẠNH

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,

Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: <https://vannghebinhphuoc.org.vn>

TRONG SỐ NÀY

* LỜI TÒA SOẠN:

Trang 2

* KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG TỈNH BÌNH PHƯỚC (23.3.1975 - 23.3.2025):

- Một số thành tựu nổi bật sau 50 năm Ngày Giải phóng... 4
- Phát huy nguồn lực Văn học Nghệ thuật xây dựng và... 7
- Hội thảo Khoa học: "Văn học Nghệ thuật Bình Phước..." 10
- Văn học Nghệ thuật Bình Phước và những gợi mở. 11
- Vận dụng chất liệu Văn hoá Truyền thống vào sáng tác. 15
- Mỹ thuật Bình Phước trong tiến trình 50 năm xây dựng... 17
- Bình Phước - địa bàn chiến lược, vững vàng trong lửa đạn. 20

* GÓC NHÌN VĂN NGHỆ:

- Cuộc cách mạng có ý nghĩa quan trọng, phù hợp... 24

* NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI:

- Nợ một lời hẹn. 27
- Đưa các tác phẩm Văn học, Nghệ thuật đến với công chúng...30

* KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỊ XÃ CHƠN THÀNH (2.4.1975 - 2.4.2025):

- Chơn Thành đất sử, tình người và khát vọng phát triển,... 49
- Để Chơn Thành trở thành vùng kinh tế trọng điểm... 53
- Giương sáng trong lực lượng vũ trang thị xã Chơn Thành. 57
- Cây "đại thụ" của Đảng bộ Chơn Thành. 60
- Trăm mùa mai nở đi qua. 63
- Miến nhớ Chơn Thành. 66
- Chùa Thanh Nghiêm - Một lần đến. 72
- Chơn Thành nông ấm trong tôi. 74

* TRUYỆN KÍ:

- Bình Phước - tình đất, tình người. 77

* NHẠC:

- Nhạc: Chơn Thành ngày ấy, bây giờ. 33

* *Thơ*: Trịnh Loan, Nguyễn Xuân Cường, Nguyễn Hữu Diên,
Đặng Ngọc Tinh, Nguyễn Hoàng Oanh, Tống Trung,...

BÌNH PHƯỚC 50 NĂM CHUYỂN MÌNH CÙNG ĐẤT NƯỚC

Đoàn kết, tự cường, mưu lược, năng nghĩa tình, sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc, tinh thần đổi mới, sáng tạo là những đặc tính nổi trội thể hiện sức mạnh cội nguồn của Văn hóa Dân tộc - con người Việt Nam được đúc kết qua hàng nghìn năm lịch sử. Hướng đến kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam đất nước thống nhất, 50 mùa hoa nở Bình Phước đã đồng hành xây dựng, phát triển cùng đất nước chuyển mình đi lên. Những ngày này, Bình Phước có nhiều chuỗi hoạt động nhằm long trọng kỷ niệm Ngày giải phóng (23.3.1975 - 23.3.2025); Giải phóng Chợ Thành (2.4.1975 - 2.4.2025) và trong những hoạt động đó vẫn hoài niệm, nhớ sâu sắc một thời mang dấu ấn từ ½ thế kỷ trước của trang sử vàng Dân tộc.

... Rợp cờ hoa nổi từ Nam ra Bắc
Mẹ đón con, vợ nắm chắc tay chồng
Niềm vui vỡ oà cả dưới đất trên không
Lòng nao nức của con Rồng cháu Lạc.
(Ký ức 30-4, thơ Hồ Như)

Sau Ngày đất nước thống nhất 30.4.1974, tỉnh Sông Bé nhanh chóng phát triển các vùng kinh tế mới, đón đợt di dân từ miền Trung, miền Bắc theo chủ trương của Đảng và Nhà nước điều chỉnh dân cư, đưa những vùng đông dân thiếu đất sản xuất vào Đông Nam bộ lập nghiệp. Nền kinh tế mới xuất hiện ở các công ty cao su: Phú Riềng, Lộc Ninh, Bình Long... Đời sống người dân thấp thoáng tinh thần như lời bài ca “Khúc hát người đi khai hoang” của Lư Nhất Vũ năm 1977 (lời Lê Giang), với nông trường cao su.

Văn học Nghệ thuật vẫn hoạt động, sáng tác sôi nổi bám theo chủ đề chiến tranh; đề tài về chiến tranh và người lính vẫn là đề tài cơ bản của nhiều sáng tác Văn học. Một số cây bút quan tâm cuộc chiến biên giới Tây Nam, phản ánh tích cực sự hy sinh anh dũng của quân tình nguyện Việt Nam giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng, lực lượng Pol Pot - Ieng Sary bị tiêu diệt và tan rã. Năm 1986 Đại hội VI của Đảng ta đã quyết tâm đổi mới, đoàn

kết tiến lên, đất nước bước sang trang sử mới. Trong bối cảnh đó, hình như anh em Văn nghệ sĩ đã cảm thấy cũng cần đổi mới, chuyển mình với những chủ đề sáng tác xây dựng công trình, nhà máy quy mô khôi phục kinh tế, những việc cần làm ngay... khí thế mới, động lực mới như “Gởi Sông Bé yêu thương” của tác giả Hoài Vũ:

“Ta về Sông Bé chiều nay
Tình yêu không đợi có ngày nước lên
Như xưa, vượt mấy thác ghềnh
Qua bao bão lửa làm nên Đồng Xoài
Qua bao nếm mật nằm gai
Dựng lên sừng sững tượng đài vẻ vang...”

Năm 1997, tái lập tỉnh Bình Phước. Sự xây dựng, phát triển của Bình Phước được chuyển mình cùng đất nước, khoác lên chiếc áo mới: Các lĩnh vực Kinh tế, Văn hóa xã hội phát triển đồng bộ, An ninh quốc phòng được đảm bảo vững chắc; phát huy thế mạnh nông nghiệp và cũng chuyển dần một phần sang công nghiệp dịch vụ. Đầu năm 2025, dự án kết nối Tây Nguyên, Đông Nam bộ và cửa khẩu quốc tế bằng tuyến giao thông huyết mạch cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành - Thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai, theo kế hoạch sẽ hoàn thành và đưa vào khai thác năm 2027.

Tạp chí Văn nghệ Bình Phước số 93, trân trọng dành chuyên đề kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Bình Phước và Chơn Thành giới thiệu đến độc giả đa dạng các trang viết, tác phẩm nghệ thuật tươi mới trên mảnh đất giàu truyền thống lịch sử đang từng bước vươn mình phát triển.

VNBP



MỘT SỐ THÀNH TỰU NỔI BẬT SAU 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG TỈNH BÌNH PHƯỚC



Phối cảnh cao tốc Gia Nghĩa- Chơn Thành.

Ảnh: TL

Traï qua 50 năm sau ngày giải phóng, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã phát huy truyền thống cách mạng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đạt được nhiều thành tựu trên tất cả các mặt, các lĩnh vực.

1. Kinh tế phát triển ổn định, tốc độ tăng trưởng luôn đạt mức cao

Từ một địa phương bị chiến tranh tàn phá nặng nề, điểm xuất phát nền kinh tế sau giải phóng rất thấp, sản xuất công nghiệp hầu như chưa có gì,

sản xuất tiểu thủ công nghiệp rất manh mún, nông nghiệp kém phát triển, chăn nuôi phân tán, nhỏ lẻ, kỹ thuật lạc hậu. Để giải quyết vấn đề phát triển kinh tế, tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp như tiếp nhận và bố trí cho người dân đến làm kinh tế mới, khuyến khích khai hoang để mở rộng diện tích canh tác, hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn, phát triển các loại cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực...

Trong giai đoạn đổi mới đất nước, đặc biệt là sau ngày tái lập tỉnh 1.1.1997,

tỉnh đã đẩy mạnh các chính sách thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài (FDI), ưu tiên thúc đẩy phát triển công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển nhiều ngành nghề có thể mạnh. Từ một tỉnh nghèo, quy mô kinh tế nhỏ, tỷ trọng ngành nông - lâm nghiệp năm 1997 chiếm hơn 70%, đến nay quy mô nền kinh tế Bình Phước đạt 115.357 tỷ đồng, tăng gấp 92 lần so với năm 1997.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng trưởng ấn tượng, trong đó xuất khẩu năm 2024 đạt 4,6 tỷ USD, tăng gần 29 lần so với cả giai đoạn 1997 - 2000; nhập khẩu 2,9 tỷ USD, tăng 460 lần so với năm 2001. Thu ngân sách đạt 11.250 tỷ đồng, tăng hơn 65 lần so với năm 1997 (năm 1997 chỉ thu được 172,861 tỷ đồng).

2. Hạ tầng kinh tế, giao thông và thông tin từng bước đồng bộ, tiến tới hoàn thiện

Sau giải phóng, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là hạ tầng giao thông, thông tin rất nghèo nàn. Từ sự hỗ trợ của Trung ương, tỉnh đã quy hoạch và ưu tiên phát triển hệ thống giao thông kết nối liên tỉnh, liên huyện, liên xã. Đến nay, hệ thống giao thông của tỉnh phát triển rộng khắp, đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của Nhân dân. Toàn tỉnh hiện có hơn 2.855 tuyến đường, với tổng chiều dài là 9.110 km, tăng gấp 2,45 lần so với

năm 2005. Trong đó, hệ thống Quốc lộ 13, 14 và các tuyến đường tỉnh, đường huyện, đường liên xã đã được nhựa hóa gần 100%. Tỉnh cũng đang đẩy nhanh tiến độ triển khai thủ tục để chuẩn bị khởi công 2 dự án đường cao tốc đoạn đi qua địa bàn tỉnh (dự án cao tốc Bắc Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa - Chơn Thành; dự án cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành).

3. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội có nhiều tiến bộ

Từ chỗ là “vùng trũng” về Giáo dục và Đào tạo, cơ sở vật chất trường học chủ yếu làm tạm bằng tranh, tre, nứa, lá; đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục vừa thiếu vừa yếu, đời sống của giáo viên khó khăn, học sinh phải học 3 ca. Đến nay, mạng lưới trường, lớp được quy hoạch và phát triển tập trung, kể cả các điểm lẻ, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, đáp ứng nhu cầu phát triển Giáo dục; có 235/390 trường đạt Chuẩn quốc gia, chiếm tỉ lệ 60,25%.

Năm 1998, tỉnh được công nhận Xóa mù chữ và Phổ cập Giáo dục Tiểu học; năm 2009 được công nhận đạt Chuẩn Phổ cập Giáo dục Trung học cơ sở. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học Phổ thông của tỉnh năm 2024 đạt 99,21%, đứng thứ 27/63 tỉnh, thành; có 2 trường Trung học Phổ thông chuyên luôn nằm trong nhóm các trường của cả nước có tỷ lệ học sinh đậu Đại học

cao. Bình Phước hiện có 2 trường Cao đẳng và đang phối hợp với Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh thành lập phân hiệu tại tỉnh, hứa hẹn sẽ là nơi đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ cho tỉnh thời gian tới.

Toàn tỉnh hiện có 18 cơ sở dạy nghề đảm bảo đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%. Năm 2024, đã đào tạo nghề cho 12.000 lao động; giải quyết việc làm cho 48.530 lao động; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 42%; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị tiếp tục được duy trì dưới 3%; thu hút lao động ngoại tỉnh đạt 10.000 người.

4. Xác định được hệ giá trị Văn hóa và Con người Bình Phước để tập trung xây dựng và phát triển

Từ quá trình tổng kết thực tiễn, phát huy trí tuệ của cả hệ thống chính trị trong tỉnh và tiếp thu, hoàn chỉnh ý kiến đóng góp của các chuyên gia, nhà khoa học hàng đầu về Văn hóa tại Hội nghị Văn hóa tỉnh. Ngày 20.11.2023, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU về Xây dựng và Phát triển Văn hóa, Con người Bình Phước đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Đây cũng là lần đầu tiên, tỉnh có Nghị quyết chuyên đề riêng về văn hóa, là 1 trong 3 tỉnh đầu tiên trong cả nước ban hành nghị

quyết chuyên đề về Văn hóa sau Hội nghị Văn hóa toàn quốc.

Nghị quyết số 14-NQ/TU đặt ra mục tiêu đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 sẽ xây dựng và phát triển Văn hóa Bình Phước vừa đậm đà giá trị văn hóa dân tộc, vừa giàu có bản sắc địa phương, chú trọng tới các đặc tính “đa dạng, bản sắc và hội nhập”. Chăm lo xây dựng con người Bình Phước phát triển toàn diện, có đầy đủ những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam, chú trọng tới các đặc tính “hòa hợp, nghĩa tình, tự cường, kỷ cương, sáng tạo”. Trong đó, Hòa hợp là thể hiện tinh thần đoàn kết, hợp lại thành một khối thống nhất và sự hài hòa trong quan hệ xã hội. Nghĩa tình là thể hiện tinh thần nhân ái, thành thật, yêu thương, chia sẻ và sống tốt với nhau. Tự cường là thể hiện ý chí vươn lên, có khát vọng và niềm tin để phát triển đất nước, địa phương, cơ quan, gia đình và bản thân. Kỷ cương là thể hiện nhận thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, chấp hành tốt các quy định của Đảng và của tổ chức; sống trong sạch, không tham nhũng, tiêu cực và không tiếp tay, tạo điều kiện cho tham nhũng, tiêu cực. Sáng tạo là thể hiện tư duy, phong cách và năng lực làm việc hướng tới tạo ra những giá trị mới về chất, tạo động lực cho sự phát triển hiệu quả của địa phương, đơn vị và cá nhân trên các lĩnh vực ■

Phóng viên (Tổng hợp)

PHÁT HUY NGUỒN LỰC VĂN HỌC NGHỆ THUẬT XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN BÌNH PHƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

□ PGS.TS HUỖNH VĂN TÔI

Tỉnh Bình Phước có địa thế và Không gian Văn hóa kết nối giữa Tây Nguyên với thành phố Hồ Chí Minh, tiếp giáp các tỉnh Đắk Nông, Bình Dương, Lâm Đồng, Đồng Nai, Tây Ninh; đặc biệt có đường biên giới 258,939 km liên thông với 3 tỉnh Mondulakiri, Kratie, Thbuong Khmun thuộc Vương quốc Campuchia. Đó là “địa lợi”. Đặc điểm khí hậu, thổ nhưỡng ở Bình Phước phù hợp với trồng cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao tạo nên tiềm năng to lớn trong phát triển kinh tế, nhiều cơ hội vươn cao, bay xa. Ấy là “thiên thời”. Thời điểm cuối năm 2022, dân số tỉnh Bình Phước có 1.034.667 người với 41 tộc người chung sống đoàn kết ở địa bàn 11 đơn vị hành chính cấp huyện. Người Bình Phước hợp cư từ tứ xứ, có truyền thống đấu tranh cách mạng, lao động sáng tạo. Đó là “nhân hòa”. Trên địa bàn Bình Phước, có nhiều Di tích Văn hóa Lịch sử được xếp hạng cùng nhiều Di sản Văn hóa Vật thể, Phi vật thể có giá trị trường tồn, sự nghiệp Văn học Nghệ thuật phát triển toàn diện.

Hành trình 50 năm

Riêng ở lĩnh vực Văn học Nghệ thuật, kể từ ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, sự nghiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước đã trải qua chặng đường 50 năm với nhiều thành quả quan trọng.

Về tổ chức, được sự chăm sóc của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước trưởng thành từ “mỏng manh” đến “tráng kiện” trở thành hạt nhân đoàn kết, sáng tạo, thúc đẩy hoạt động sưu tầm, nghiên cứu, sáng tác, truyền lửa văn hóa nhân văn trên địa bàn tỉnh. Từ một nhóm nhỏ nòng cốt đêm trên đầu ngón tay của thuở ban đầu gian

khó, đến nay Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước thành mái nhà chung của văn nghệ sĩ, phát triển thành tổ chức Hội “đáng bậc anh hào” ở khu vực miền Đông Nam bộ với đủ 9 Chi hội (Văn học, Nhạc sĩ, Sân khấu, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Kiến trúc, Nghiên cứu Văn nghệ Dân gian, đờn ca Tài tử và Văn học Nhà trường) chuyên ngành và hệ thống cộng tác viên tích cực trong dân và trong các cơ quan đơn vị.

Về đội ngũ văn nghệ sĩ, cũng từ một nhóm nhỏ thời mới giải phóng, đến nay Hội đã phát triển với tổng số 315 hội viên, hoạt động đủ ở các lĩnh vực, kết nối ba thế hệ, trong đó nhiều người là hội viên của các Hội chuyên ngành trung

ương; nhiều hội viên trẻ, tiềm năng đang được “vun trồng” để phát triển.

Về hoạt động, các hội viên đều nỗ lực lao động nghệ thuật, đóng góp cho xã hội bằng tác phẩm của mình; lấy tác phẩm sáng tạo, sáng tác làm thước đo giá trị và phẩm giá của mình. Nhiều hoạt động tập huấn, trại sáng tác, hội thi, hội diễn... đã được chính quyền đầu tư, tổ chức Hội liên kết với các cơ quan chức năng tổ chức đạt kết quả cao, tác động nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, động viên sáng tác, sáng tạo, xây dựng và bồi dưỡng hội viên trẻ. Nhiều công trình cá nhân và tập thể nhận giải thưởng của địa phương và trung ương (giai đoạn 2017 - 2022, hơn 150 giải thưởng được trao cho hội viên, hơn 60 đầu sách đã xuất bản).

Những thành tựu trên lĩnh vực Văn học - Nghệ thuật trong 50 năm qua cho thấy sự nghiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước đã thể hiện rõ là bộ phận đặc biệt tinh tế của Văn hóa, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của con người, hướng con người đến Chân, Thiện Mỹ; phản ánh chân thực vùng đất và con người Bình Phước, thực sự là động lực to lớn, trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và Văn hóa Con người trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Tuy nhiên, bên cạnh thành tựu là những hạn chế yếu kém do đội ngũ văn nghệ sĩ Bình Phước tự nhận ra: Văn học, Nghệ thuật tỉnh nhà phát

triển chưa ngang tầm với sự phát triển của địa phương, chưa tương xứng với tiềm năng sáng tạo, chưa đáp ứng đủ và nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân; Lý luận, phê bình chưa thành động lực của sáng tác, chưa có nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật; chưa phản ánh sinh động, kịp thời hiện thực phát triển của đất nước và địa phương, nhất là trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển bền vững, hội nhập quốc tế.

Vấn đề đặt ra, làm gì và làm thế để sự nghiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước phát huy thành tích, nâng cao chất lượng, khắc phục tồn tại, hạn chế để cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

“Kỷ nguyên” là một khái niệm về một giai đoạn được đánh dấu bởi những đặc điểm, sự kiện quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng phát triển của Tự nhiên, Khoa học, Văn hóa, Xã hội, Thể chế... Kỷ nguyên được nói đến để phân định thời gian, khác với khái niệm “giai đoạn” và “thời kỳ” ở chỗ thường không xác định cột mốc thời gian, chú trọng những định lượng làm thay đổi về chất. Lịch sử phát triển từng ghi nhận những Kỷ nguyên Đồ đá, Kỷ nguyên Kim loại, Kỷ nguyên Cổ đại, Kỷ nguyên Trung đại, hoặc các Kỷ nguyên về Kỹ nghệ: Kỷ nguyên Công nghiệp, Kỷ nguyên Kỹ Thuật số,

Kỷ nguyên Vũ trụ...

Sau Kỷ nguyên Độc lập, Tự do, Xây dựng chủ nghĩa xã hội và kỷ nguyên đổi mới của đất nước Việt Nam, Kỷ nguyên mới được nhắc đến ở đây là “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” với hàm ý tạo sự chuyển động mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, tích cực, nỗ lực, nội lực, tự tin để vượt qua thách thức, vượt qua chính mình, thực hiện khát vọng, vươn tới mục tiêu, đạt được những thành tựu vĩ đại.

Đích đến của kỷ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao; khơi dậy mạnh mẽ hào khí dân tộc, tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Đời sống người dân được cải thiện rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh; hoàn thành về đích sớm các mục tiêu Thiên niên kỷ. Tiềm lực Chính trị, Kinh tế, Văn hóa, Xã hội, Khoa học - Công nghệ, Quốc phòng, An ninh không ngừng nâng cao; tham gia đóng góp tích cực duy trì hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới. Những định hướng chiến lược của kỷ nguyên mới được xác định: Cải tiến phương thức

lãnh đạo của Đảng; tăng cường tính **đăng trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; tinh gọn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chuyển đổi số; chống lãng phí; cán bộ và công tác cán bộ; chất lượng phát triển kinh tế xã hội.**

Để đạt phương hướng, nhiệm vụ vươn đến kỷ nguyên mới, trong các khâu đột phá phát triển, đột phá xây dựng đội ngũ và chất lượng nguồn nhân lực là trọng yếu. Trong đột phá về nguồn nhân lực, Văn hóa con người là mặt trận quan trọng, văn nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy.

Vậy văn nghệ sĩ có vai trò thế nào và cần làm gì cụ thể để bứt phá mạnh mẽ trong hành trình kỷ nguyên vươn mình của dân tộc?

Trước hết, phải là sự nhận thức đúng, tình cảm đẹp và quyết tâm nhập cuộc. Ai không nhập cuộc sẽ bị bỏ lại phía sau. Nhập cuộc bằng sự hiểu biết đầy đủ, lòng yêu nước nồng nàn, khát vọng lớn, trách nhiệm cao, lao động chuyên nghiệp, biết hy sinh và cống hiến, hài hòa lợi ích riêng với lợi ích chung.

Tổ chức Hội được tổ chức tinh gọn, hiệu lực, đổi mới về phương pháp quản lý và hoạt động, tăng tính tự chủ, lấy tác phẩm làm động lực phát triển, làm thước đo giá trị và cơ sở để đánh giá, đầu tư; nhanh thích ứng với cơ chế thị trường và chính sách đặt hàng ■

Hội Thảo Khoa Học: **“VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC TRONG DÒNG CHẢY ĐÔNG NAM BỘ 50 NĂM SAU NGÀY ĐẤT NƯỚC THỐNG NHẤT”**



Toàn cảnh Hội thảo.

Ảnh: Vũ Trần

Ngày 11-3, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức Hội thảo khoa học “Văn học Nghệ thuật Bình Phước trong dòng chảy Đông Nam bộ 50 năm sau ngày đất nước thống nhất”. Hội thảo có sự tham dự của 80 đại biểu là lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể, các nhà khoa học, nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu.

Hội thảo khẳng định việc nhìn lại chặng đường đã qua, ghi nhận những đóng góp to lớn của các nhà văn, nghệ sĩ và nhà nghiên cứu, đồng thời đề ra các giải pháp sáng tạo cho giai đoạn mới. Việc trao đổi những kinh nghiệm quý báu không chỉ góp phần giữ gìn bản sắc dân tộc mà còn thúc đẩy sự giao thoa văn hóa giữa Bình Phước và các tỉnh Đông Nam bộ, mở đường cho quá trình hội nhập sâu rộng trong thời kỳ số hóa hiện nay.

Tại hội thảo, các đại biểu đã chia sẻ những nhận định sâu sắc về hành trình phát triển của Văn học Nghệ thuật Bình Phước từ những bước khởi đầu gian khó đến giai đoạn hội nhập

hiện đại với sự xuất hiện của nhiều tác phẩm tiêu biểu, thể hiện rõ nét đậm đà bản sắc dân tộc. Đồng thời đánh giá vai trò quan trọng của nghệ thuật trong việc gìn giữ bản sắc dân tộc, phản ánh chân thực đời sống và con người địa phương.

Các chuyên gia, nhà nghiên cứu đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ số vào sáng tác và quảng bá tác phẩm nghệ thuật. Sự đổi mới sáng tạo trong thời đại số không chỉ là xu thế tất yếu mà còn là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của Văn học Nghệ thuật.

Trong bối cảnh đất nước bước sang kỷ nguyên mới với nhiều thành tựu nổi bật về kinh tế, chính trị, văn hóa, Hội thảo đã mở ra cơ hội để ghi nhận những dấu ấn đặc trưng của Văn học Nghệ thuật Bình Phước từ năm 1975-2025.

Phóng viên

VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC VÀ NHỮNG GỢI MỞ

(Trích nội dung đề dẫn Hội thảo khoa học tổ chức ngày 11.3.2025)

□ PHẠM HIẾN

Năm 2025, năm đầy ắp những sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương. Những dấu ấn và khát vọng vươn mình Dân tộc Việt Nam được đúc kết qua 95 năm Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh “mang đến ngọn đuốc soi sáng con đường dân tộc”; 80 năm đất nước độc lập và 50 năm Ngày thống nhất - Bắc Nam sum họp một nhà. Nhìn lại nửa thế kỷ, một quốc gia bước ra từ chiến tranh, nghèo khó: Bức tranh Kinh tế, Chính trị, Văn hóa dần bừng sáng, nhất là giai đoạn gần 40 năm đổi mới do Đảng ta lãnh đạo và khởi xướng. Những thành tựu đạt được thật đáng tự hào như cổ Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhận định: “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực và uy tín quốc tế như ngày nay*”. Giờ đây, thế hệ được sinh ra và lớn lên sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30.4.1975 đã trưởng thành trong môi trường của đất nước phát triển, từng bước vươn mình hướng đến mục tiêu phồn vinh.

Hào khí và truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của con người Đông Nam bộ thật sâu đậm và nghĩa tình. Điều đó từng được đặc tả qua những câu thơ tài hoa của thi tướng Huỳnh Văn Nghệ - người đậm chất Nam bộ,

quê ở Tân Tịch, huyện Tân Uyên, tỉnh Biên Hòa (nay thuộc tỉnh Bình Dương) viết trong bài thơ “*Nhớ Bắc*” do ông sáng tác vào thời kỳ Cách mạng Tháng Tám 1945, có câu:

“Ai về Bắc ta đi với

Thăm lại non sông giống Lạc Hồng

Từ thuở mang gươm đi mở cõi

Trời Nam thương nhớ đất Thăng Long”

Bản chất người miền Đông có tính cần cù, chịu khó, hào sảng của Nam bộ. Có lẽ họ là những con người dễ tiếp thu các giá trị mới, tân tiến trên hành trình mở cõi phương Nam. Hào khí đó trong tình đất, tình người miền Đông tiếp tục được truyền tụng trong ca từ bài hát một thời được nhiều người yêu thích, bài “*Tình đất đỏ Miền Đông*” của nhạc sĩ Trần Long Ẩn

“Trong đấu tranh người miền Đông anh dũng

Trong lao động người lại cũng anh hùng”.

Về con người Đông Nam bộ được khái quát như vậy, còn về VHNT: Hòa cùng dòng chảy 50 năm nền Văn học, Nghệ thuật Việt Nam sau ngày đất nước thống nhất đã đạt nhiều thành tựu về sáng tác, quảng bá các tác phẩm. Theo

Kế hoạch số 390 ngày 15.11.2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương thì cả nước sẽ tập trung triển khai chuỗi hoạt động với chủ đề: **“Chung một cơ đồ Việt Nam”**. Trên tinh thần đó, Tỉnh ủy Bình Phước đã ban hành Kế hoạch Số 228 ngày 29.01.2024 về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm. Hội VHNT tỉnh tổ chức Hội thảo khoa học, với chủ đề **“Văn học nghệ thuật Bình Phước trong dòng chảy Đông Nam bộ 50 năm sau Ngày đất nước thống nhất”** nhằm nhận diện, đánh giá những thành tựu lĩnh vực VHNT đạt được cũng như xu hướng hoạt động sáng tác VHNT trong thời kỳ mới đồng hành với **“Kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc Việt Nam”**.

Hội thảo khoa học là dịp văn nghệ sĩ tỉnh nhà vui mừng chào đón và có cơ hội tiếp cận, lắng nghe sự gợi mở và hưởng ứng tích cực nội dung hoạt động, sáng tác, giới thiệu, quảng bá ba nhóm trụ cột văn hóa, đó là: **Đa dạng, bản sắc và hội nhập** cũng như các giá trị nổi trội về con người Bình Phước: **Hòa hợp, nghĩa tình, tự cường, kỷ cương, sáng tạo**.

Sau ngày đất nước thống nhất, Đông Nam bộ đã trải qua quá trình phục hồi, phát triển Kinh tế, Văn hóa, Xã hội, trong đó VHNT đóng vai trò quan trọng là việc khơi dậy tinh thần dân tộc, xây dựng bản sắc văn hóa và góp phần vào sự phát triển chung của địa phương. Vì vậy, **Mục tiêu Hội**

thảo là cơ hội để nhìn lại chặng đường phát triển của VHNT khu vực, ghi nhận những đóng góp to lớn của các nhà văn, nghệ sĩ và nhà nghiên cứu, đồng thời thúc đẩy sự đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực này.

Qua góc nhìn, lăng kính của các đại biểu, Hội thảo đón nhận những bài viết, ý kiến hay về những thành tựu nổi bật của Văn học Nghệ thuật (VHNT) khu vực Đông Nam bộ và tỉnh Bình Phước trong 50 năm qua, kể từ ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (1975-2025). Đồng thời, Hội thảo hướng tới việc nhận diện những thách thức, bài học kinh nghiệm và định hướng phát triển VHNT trong thời kỳ mới.

- *Một là*, nhận diện tổng quan nền Văn học, Nghệ thuật Việt Nam nói chung, khu vực Đông Nam bộ và tỉnh Bình Phước nói riêng sau 50 năm đất nước thống nhất. Đề xuất định hướng và giải pháp cụ thể trong việc xây dựng, phát triển nền Văn học, Nghệ thuật.

- *Hai là*, trao đổi, thảo luận, làm rõ giá trị lý luận, thực tiễn và phát huy vai trò của Văn học, Nghệ thuật Bình Phước 50 năm sau ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

- *Ba là*, khẳng định những thành tựu to lớn nền Văn học, Nghệ thuật Bình Phước, cung cấp những tư liệu mới, luận cứ khoa học khẳng định vai trò, vị trí của nền Văn học, Nghệ thuật Bình Phước 50 năm sau ngày đất nước

thống nhất.

- **Bốn là**, Nhận diện về quan điểm và khuynh hướng hoạt động - sáng tác VHNT hiện nay.

- **Năm là**, góp phần quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, vùng đất, con người Bình Phước nhằm giáo dục truyền thống cách mạng, giáo dục ý thức tự hào dân tộc; củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

* **Nội dung chính, Hội thảo tập trung trao đổi, đó là:** Nêu bật thành tựu của VHNT giai đoạn 1975-2025 thuộc 3 nhóm lĩnh vực, bao gồm **Sáng tác, hoạt động - quảng bá và xây dựng lực lượng làm công tác VHNT**. Ban tổ chức Hội thảo đã khái quát một số nhận định:

- **Về Văn học:** Viết về lịch sử, 50 năm qua trong điều kiện hòa bình và thống nhất đất nước, chúng ta có thuận lợi mới là các tác giả có đủ độ chín để nâng tầm khái quát của tác phẩm, hơn nữa lại được thừa hưởng một nguồn sử liệu phong phú cho phép các tác giả xây dựng tác phẩm với một quy mô đa dạng, hấp dẫn. Xuất hiện những tác phẩm, tác giả tiêu biểu phản ánh đời sống, con người và lịch sử địa phương một cách sinh động nhất.

Hội thảo tiếp tục trả lời câu hỏi: Trong dòng chảy của thế hệ nhà văn

sau 1975, họ là ai?

- **Về Nghệ thuật:** Âm nhạc, Hội họa, Điêu khắc, Sân khấu... và sự đổi mới về hình thức, nội dung sáng tạo. Trong khuôn khổ Hội thảo, 50 năm qua đã tóm tắt chia làm 3 giai đoạn:

+ **Một là, giai đoạn sau năm 1975 đến thập niên 1980:** Giai đoạn tái thiết và định hướng. Sau khi đất nước thống nhất, các tỉnh khu vực Đông Nam bộ (bao gồm Bình Phước) tập trung vào tái thiết kinh tế và xã hội. Các loại hình nghệ thuật trong giai đoạn này chủ yếu phục vụ tuyên truyền và phản ánh tinh thần cách mạng. Thời kỳ này ghi nhận sự tham gia của nhiều nhạc sĩ, họa sĩ, nghệ sĩ nhiếp ảnh, văn công quân đội và các nghệ sĩ địa phương.

+ **Hai là, từ năm 1981 đến 1990:** Đổi mới và phát triển nghệ thuật. Từ năm 1986, chính sách Đổi mới mở ra nhiều cơ hội cho nghệ thuật phát triển. Tác phẩm chuyển hướng từ tuyên truyền chính trị sang biểu đạt cá nhân, tập trung vào đời sống thường ngày, phong cảnh, và Văn hóa Truyền thống, thúc đẩy giao lưu giữa các tỉnh. Khởi đầu phát triển các hoạt động Văn hóa Nghệ thuật, xây dựng đội ngũ nghệ sĩ trẻ.

+ **Ba là, từ năm 2000 đến nay:** Thời kỳ này phát triển hội nhập và đa dạng hóa các lĩnh vực VHNT theo xu hướng nghệ thuật hiện đại trên thế giới. Nhiều nghệ sĩ đã tìm hiểu và áp dụng kỹ thuật mới. Các Liên hoan

Ảnh nghệ thuật, triển lãm Mỹ thuật khu vực Đông Nam bộ tiếp tục là sân chơi quan trọng cho các nghệ sĩ Bình Phước. Những tác phẩm mang đậm chất Văn hóa Dân tộc và nét đẹp của vùng đất này được đánh giá cao. Vai trò của VHNT trong việc gìn giữ và phát huy giá trị Văn hóa Truyền thống được công chúng quan tâm.

- **Về những khó khăn và thách thức:** Bên cạnh những thành tựu to lớn như đã khái quát, quá trình phát triển Văn học Nghệ thuật 50 năm qua cũng bộc lộ nhiều yếu kém, bất cập. Các Hội thảo, Hội nghị vẫn có chung nhận định:

+ **Tác phẩm,** chưa có nhiều tác phẩm đủ sức tạo thành một hiện tượng nghệ thuật rộng lớn. Nhân vật điển hình và nhân vật trung tâm của tác phẩm còn mờ - chưa ảnh hưởng đến đời sống và sự lan tỏa còn hạn chế.

+ **Tác giả,** trên các lĩnh vực VHNT những “ngôi sao” mới còn ít và tài năng lớn đang ở đâu đó chưa xuất hiện. Ở một số lĩnh vực, yếu tố nghiệp dư còn tồn tại, tính chuyên nghiệp chưa cao. Một số quan điểm sai trái vẫn tìm cách len lỏi truyền bá trong đời sống Văn học Nghệ thuật, hoặc có những biến tướng tiêu cực.

- Đại biểu đồng thời quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ trong sáng tác và quảng bá. Theo Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22.12.2024 của Bộ

Chính trị với nhiều quan điểm chỉ đạo đáng chú ý. Phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Nghị quyết đã mở ra cơ hội và định hướng chiến lược cho các địa phương. Tại tỉnh Bình Phước, với quyết tâm cao, đang nỗ lực thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy ứng dụng công nghệ và số hoá trên mọi lĩnh vực, phần đầu được xếp trong nhóm top 5 địa phương đứng đầu trong cả nước về chuyển đổi số. Hy vọng văn nghệ sĩ cũng nắm bắt kịp cả tinh thần và hành động của Nghị quyết Trung ương và quyết tâm của tỉnh để hòa vào dòng chảy đổi mới phương thức sáng tạo trong sáng tác cũng như việc quảng bá tác phẩm.

- Hội thảo cũng quan tâm các vấn đề bức thiết như: Xây dựng chính sách hỗ trợ văn nghệ sĩ; Vấn đề VHNT chịu tác động cạnh tranh với các loại hình giải trí hiện đại; Nguồn nhân lực sáng tạo trong VHNT và công tác bảo tồn Di sản Văn hóa; Định hướng cho thế hệ trẻ tiếp tục phát huy sự nghiệp sáng tạo Văn học Nghệ thuật... ■

VẬN DỤNG CHẤT LIỆU VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG VÀO SÁNG TÁC

Qua thực tiễn hoạt động nghệ thuật trong những năm qua, cho phép tôi kỳ vọng vào sự phát triển Mỹ thuật Đông Nam bộ nói chung và Bình Phước nói riêng qua xu hướng vận dụng chất liệu Văn hoá Truyền thống/dân gian/ lịch sử dân tộc vào sáng tác là một tín hiệu tốt, là con đường sáng tạo nghệ thuật đúng đắn, góp phần lan tỏa giá trị, nâng tầm bản sắc Việt qua các tác phẩm nghệ thuật, trong đó có Mỹ thuật.

Tôi khẳng định điều này, vì mọi nền Văn hóa, Văn học Nghệ thuật chân chính đều không thể tách rời dân tộc với thời đại. Không một nền nghệ thuật dân tộc nào ngoài những nét riêng, lại không có những nét chung của loài người trong sự đồng cảm và đồng điệu của nó. Không có hiện đại nào có thể tồn tại nếu tự cắt đứt với truyền thống. Ngược lại, không có truyền thống nào có thể đứng vững nếu không được hiện đại hóa.

Với quan điểm này, tôi tin tưởng vào sự đột phá của văn nghệ sĩ để có thêm những tác phẩm đỉnh cao, góp phần vào “xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, xây dựng nền công nghiệp văn hóa bền vững, tạo “Động lực phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”.

Đối với Mỹ thuật cần phát huy nét đẹp của từng địa phương trong khu vực

□ PGS.TS NGUYỄN VĂN MINH -

Hiệu trưởng trường Đại học Mỹ thuật TP. HCM



Đông Nam bộ thông qua đặc điểm vùng đất, con người và những chuyển biến về đời sống văn hóa, kinh tế, xã hội qua các thời kỳ lịch sử. Cần phát hiện và lựa chọn những yếu tố mới không chỉ trong nội dung, đề tài mà còn cả trong hình thức và nghệ thuật thể hiện của từng tác phẩm. Đặc biệt, tại Bình Phước - một tỉnh biên giới thuộc miền Đông Nam bộ với đặc điểm tự nhiên, dân cư và văn hóa hết sức độc đáo (cư dân ngoài người Kinh là chính, còn có các tộc người S'tiêng, ChơRơ, M'ông, Tà Mun...). Về kinh tế, Bình Phước đang “đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông - lâm nghiệp, công nghiệp - xây dựng, dịch vụ theo hướng nâng cao chất

lượng và hiệu quả, gắn phát triển kinh tế - xã hội bền vững với tiến bộ và công bằng xã hội, coi trọng bảo vệ môi trường sinh thái, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân"... là những gợi ý quý báu cho ý tưởng sáng tác của giới văn nghệ sĩ.

Ngoài ra, các cơ quan, ban ngành và Hội VHNT (Chi hội Mỹ thuật) tỉnh Bình Phước cần tạo cầu nối để các nghệ sĩ, nhất là nghệ sĩ trẻ, có cơ hội tiếp thu các nền Mỹ thuật khu vực và thế giới; được tiếp cận, học hỏi và đồng thời quảng bá, giới thiệu những tác phẩm của mình với bạn bè năm châu bằng những hình thức như: Tổ chức những trại sáng tác thường niên, trọng điểm, chuyên nghiệp, chuyên ngành cho các nghệ sĩ giao lưu giữa các vùng miền, khu vực và quốc tế; Vận động tài trợ cho các hoạt động sáng tạo nghệ thuật và tăng giá trị các giải thưởng của địa phương; Tạo cầu nối cho các nghệ sĩ, các mạnh thường quân, các chủ đầu tư, các nhà sưu tầm nhằm tìm đầu ra cho tác phẩm; Tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề mỹ thuật, triết học của các chuyên gia, nhà nghiên cứu, sáng tác nổi tiếng trong và ngoài nước dành cho đội ngũ nghệ sĩ, qua đó, tạo cơ hội để các nghệ sĩ tiếp xúc với những nghệ sĩ quốc tế, những nhà hoạt động và giám tuyển nghệ thuật, nắm bắt các xu hướng nghệ thuật đương đại trong và ngoài nước làm cơ sở hiểu biết cho những phát kiến trong sáng tạo

Mỹ thuật của mình.

Chúng ta - những người sáng tạo, cần phải nghĩ nhiều hơn cả đến tiêu chuẩn giá trị trong nghệ thuật. Trong các cuộc tranh luận và các bận rộn ngày nay, người ta quên dần đi một câu hỏi: Cái gì quan trọng trong nghệ thuật? Chúng ta sẽ đi đến đâu? Nghệ thuật dân tộc của chúng ta là tiểu sử sáng tạo và đấu tranh của dân tộc. Nghệ thuật đó không chỉ phản ánh cuộc sống hiện thực, nó còn mang trong mình những tiêu chuẩn tinh thần, kêu gọi mọi người suy nghĩ về ý nghĩa cuộc sống, nghệ thuật đó đã và đang giáo dục thế giới tinh thần con người, không chỉ phản ánh đời sống, mà còn hình thành ra nó, sáng tạo nên một thế giới hình tượng mới, sinh động đầy các vấn đề.

Chỉ có đứng ở góc độ của dân tộc mới thấy hết được tính sử thi của những hình tượng tạo hình phản ánh cuộc sống của những con người làm ra giai đoạn lịch sử mới. Đó là những nhân tố của một nền Văn hóa mới phát triển trong thời đại khoa học kỹ thuật mà chúng ta đã và đang bắt nhịp trên bình diện Mỹ thuật. Nó phản ánh tính nhạy cảm của thế hệ chúng ta đối với nhu cầu thẩm mỹ được nâng cao trên nền tảng Mỹ thuật Dân tộc. Yêu cầu về nội dung đề tài ở đây không khoa trương ồn ào kiêu tranh kêu gọi mà lại sâu sắc về ý tứ thẩm mỹ, gián tiếp ẩn hiện qua kết cấu các hình dáng, các hòa sắc rút ra từ chính cuộc sống trên đất nước này vậy! ■

Mỹ Thuật Bình Phước Trong Tiến Trình 50 Năm Xây Dựng Và Phát Triển

□ Họa sĩ LÊ QUANG THỊ

Năm mươi năm là một nửa thế kỷ, một nửa thế kỷ của nền Văn học Nghệ thuật tỉnh nhà trong tiến trình phát triển của đất nước. Năm mươi năm chưa phải là dài, nhưng cũng gần qua một đời người, gần một đời người, ta thử ngẫm xem đã làm được những gì sau năm mươi năm thống nhất đất nước.

Bình Phước có vị trí địa lý chiến lược, giữ vai trò quan trọng trong hành lang kinh tế mới, là 1 trong 8 tỉnh của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, là cửa ngõ giao lưu kinh tế, văn hóa, xã hội giữa Đông Nam bộ, đồng bằng Sông Cửu Long với Tây Nguyên và với quốc tế, đặc biệt với Campuchia, Lào, Thái Lan. Nhìn về tương lai, Bình Phước có điều kiện thuận lợi ngày càng gia tăng cho sự phát triển về kinh tế và văn hóa của tỉnh và cả khu vực. *(Theo Trang tin Sở Nội Vụ: Một số thông tin về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Bình Phước... đăng ngày 22.3.2023).*

Mặc dù vậy, sự hưởng thụ văn hoá của người dân trong tỉnh còn nhiều hạn chế, các hoạt động về Văn hoá, Văn nghệ có được tổ chức nhưng chỉ dừng lại ở các cuộc thi. Các phong trào hầu như là tự phát. Thiết chế văn hoá chưa phù hợp, nặng về tuyên truyền. Trong

xã hội hiện nay nói chung, sự thưởng thức cái đẹp, cái hay có nhiều cấp độ khác nhau, quan niệm nghệ thuật chưa nhất quán, nó phụ thuộc vào sự hiểu biết, năng khiếu thẩm mỹ nên ý thích của từng người khác nhau. Những thành viên trụ cột là hội viên Hội VHNT tỉnh Sông Bé cũ đã voi bót do tuổi già sức yếu và mất mát. Số lớn là lớp trẻ được hình thành trong môi trường mới nên còn nhiều bỡ ngỡ trong sáng tác, chất lượng hội viên chưa thật đồng đều, một số tay nghề còn non. Các lớp bồi dưỡng cho tay viết, tay vẽ... hầu như chưa có. Hằng năm, các giải thưởng Văn học Nghệ thuật trong nước còn quá ít ỏi. Tỉnh thoảng Chi hội Âm nhạc, Chi hội Mỹ thuật cũng nhật nhanh được một vài giải B, C và Khuyến khích thì so với các tỉnh lân cận vẫn còn kém xa!

Hội VHNT từ khi được thành lập (năm 2006) đã tạo một luồng khí mới cho nền VHNT tỉnh nhà, nhất là qua hai kỳ Đại hội gần đây. Ban Chấp hành luôn đồng hành với hội viên qua từng sáng tác, tìm mọi cách để hội viên có điều kiện đi thực tế. Tạo không khí ấm áp, đoàn kết một nhà. Nhờ vậy mà chất lượng tác phẩm ngày một tiến bộ, nội dung và hình thức được nâng cao rõ rệt!

Chi hội Mỹ thuật được sự quan tâm sát sao của BCH Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, sự quan tâm giúp đỡ của Hội Mỹ thuật Việt Nam nên từng bước được ổn định và phát triển. Từ 6 hội viên địa phương (không có hội viên Trung ương) đến nay đã có 32 hội viên địa phương trong đó có 7 hội viên Trung ương. Hầu hết các hội viên đều được đào tạo cơ bản từ các trường Mỹ thuật chuyên nghiệp, được rèn luyện trong môi trường CNXH, số đông là giáo viên Mỹ thuật nên tay nghề và tư tưởng chính trị khá vững vàng. Đó là những yếu tố thuận lợi mà Mỹ thuật Bình Phước cần nắm bắt. Nhiều tác phẩm đã được định hướng và thể hiện rõ nét bản sắc dân tộc và nội dung lịch sử của cách mạng Việt Nam, phản ánh cuộc sống thực tế trong sự phát triển của xã hội, của đất nước nhưng không mất đi sự cá tính trong độc lập sáng tạo.

Hàng năm hội viên Chi hội tham gia đều đặn các đợt đi thực tế và các Trại sáng tác do Trung tâm hỗ trợ sáng tác VHNT, Bộ VHNT&DL, Hội Mỹ thuật Việt Nam cũng như Hội VHNT tỉnh nhà tổ chức. Từ đó đã có nhiều tác phẩm mang dấu ấn riêng được chọn trưng bày và đạt giải cao tại các cuộc triển lãm khu vực VII Đông Nam bộ. Chi hội Mỹ thuật đã có nhiều tác phẩm có sức lan tỏa trong xã hội và đã được công nhận qua các giải thưởng và nhiều Bằng khen do Ban Tuyên giáo Trung ương, UBND tỉnh Bình Phước, Ban Tuyên giáo Tỉnh

ủy Bình Phước trao tặng.

Chi hội Mỹ thuật thuộc Hội VHNT Bình Phước dù được đánh giá là Chi hội mạnh, nhiều năm được UBND tỉnh khen thưởng, nhưng nhìn chung hoạt động của Chi hội còn nhiều khó khăn. Hội viên đa số là giáo viên Mỹ thuật được đào tạo trong môi trường sư phạm nên chuyên môn còn nhiều hạn chế. Họ được bố trí rải khắp trong tỉnh, nên việc đi lại gặp mặt sinh hoạt còn nhiều trở ngại. Mọi hoạt động của Chi hội hầu như nhờ vào việc đóng góp hội phí và sự tài trợ ít ỏi của ngân sách. Họ sống bằng đồng lương giáo viên, số ít còn lại là lao động tự do, nên việc đầu tư thời gian và tiền bạc cho tác phẩm là rất khó khăn! Hầu hết các tác phẩm của anh chị em sáng tác đều xuất phát từ sự tự lực. Họ nhọc nhằn kiếm sống hằng ngày, chật bóp từ đồng lương của giáo viên mua sắm họa phẩm để tạo ra số ít tác phẩm cho riêng mình nên còn nhiều hạn chế về chất lượng.

Tác phẩm của anh chị em sáng tạo ra được chọn trưng bày một lần ở triển lãm khu vực và may mắn dừng lại trên án phẩm của Tạp chí Văn nghệ địa phương rồi về xếp lại, ít được tiếp cận với đời sống xã hội, không được gần gũi với tầng lớp nhân dân lao động. Việc sống bằng nghề, bằng tác phẩm hầu như còn xa vời và nhiều khó khăn.

Năm 2025 là dấu mốc của tiến trình 50 năm xây dựng và phát triển của đất nước, nhu cầu hưởng thụ văn hoá



“Phước Long - tình đất, tình người”.

Tranh: Lê Quang Thi

càng phải được nâng cao cùng với đời sống xã hội. Đầu tư cho Văn học Nghệ thuật là đầu tư chiều sâu cho Văn hoá không những là vật chất mà cả về tinh thần. Trong tiến trình phát triển của xã hội, yếu tố con người là tiên quyết. Con người dù có bằng cấp, có đạo đức nhưng nhận thức về Văn hoá, về cái đẹp bị hạn chế thì khó mà góp sức để xây dựng một xã hội tươi đẹp.

Sự phát triển khoa học như vũ bão ngày nay của nền văn minh nhân loại, chúng ta, những cá nhân không chịu tiếp cận và thay đổi cách nhìn, cách nghĩ thì sẽ bị tụt hậu. Hội viên Chi hội Mỹ thuật cũng phải luôn thay đổi bản thân để có những tác phẩm xứng tầm.

Nghị quyết số 14-NQ/TU về Xây

dựng và phát triển Văn hóa, Con người Bình Phước năm 2030, định hướng đến năm 2045 đã chỉ rõ: “*Xây dựng môi trường Văn hóa; bảo tồn và phát huy các giá trị Di sản Văn hóa; xây dựng Văn hóa trong chính trị và kinh tế; nâng cao chất lượng hoạt động Văn học Nghệ thuật*”.

Muốn Văn học Nghệ thuật nói chung và Mỹ thuật nói riêng tiếp cận và làm tươi mới đời sống xã hội, trước hết hội viên Chi hội phải luôn phấn đấu, trau dồi nghề nghiệp, luôn học hỏi nâng cao tay nghề cũng như bản lĩnh chính trị, không ngại khó khăn, gian khổ và đoàn kết một lòng, cùng khoác vai nhau tiến bước trên tiến trình xây dựng và phát triển đất nước trong thời gian tới ■

Bình Phước - **ĐỊA BÀN CHIẾN LƯỢC, VỮNG VÀNG TRONG LỬA ĐẠN**

Bình Phước - vùng đất giàu truyền thống cách mạng, nơi ghi dấu những chiến công oanh liệt trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Trải qua muôn vàn gian khổ, lực lượng vũ trang tỉnh Bình Phước không ngừng lớn mạnh, góp phần quan trọng vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Hôm nay, trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, truyền thống đó vẫn tiếp tục được phát huy.

Chiến trường ác liệt, căn cứ cách mạng kiên cường

Lịch sử đấu tranh cách mạng của tỉnh Bình Phước gắn liền với những giai đoạn hào hùng của dân tộc. Ngay từ những ngày đầu kháng chiến, vùng đất này đã trở thành một địa bàn chiến lược trọng yếu. Với vị trí cửa ngõ phía Bắc Sài Gòn, giáp ranh biên giới Campuchia, Bình Phước vừa là căn cứ địa cách mạng quan trọng, vừa là chiến trường ác liệt giữa ta và địch.

Từ những tổ chức tiền thân như Thanh niên Cứu quốc quân, Cộng hòa Vệ binh, Tự vệ chiến đấu quân, lực lượng vũ trang Bình Phước đã tham gia Tổng Khởi nghĩa tháng 8 năm 1945, giành chính quyền về tay Nhân dân. Trong suốt cuộc kháng chiến chống

□ Đại tá **TRẦN VĂN LONG** - Chính ủy, Bộ CHQS tỉnh

thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, bộ đội Bình Phước đã lập nên nhiều chiến công hiển hách, tiêu biểu là những trận đánh tại Bà Rá, Bù Đốp, Lộc Ninh... Đặc biệt, trong kháng chiến chống Mỹ, Bình Phước trở thành một trong những địa bàn chịu sự càn quét ác liệt của quân đội Sài Gòn và biệt kích Mỹ. Địch liên tục mở các cuộc hành quân, thám báo, phục kích, lấn chiếm vùng giải phóng. Nhưng với ý chí kiên cường, quân và dân ta vẫn vững vàng bám trụ, củng cố lực lượng, tổ chức huấn luyện và từng bước phản công mạnh mẽ.

Ngày 27.1.1973, Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Tuy nhiên, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn không tuân thủ cam kết mà tiếp tục chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, tìm mọi cách lấn chiếm vùng giải phóng. Bình Phước trở thành một trong những địa bàn bị địch tập trung đánh phá ác liệt nhằm giành quyền kiểm soát. Đáp lại, quân và dân Bình Phước dưới sự chỉ đạo của Trung ương đã tổ chức nhiều đợt tiến công quyết liệt. Một trong những trận đánh mang tính quyết định là Chiến

dịch Đường 14 - Phước Long vào cuối năm 1974. Bằng sự phối hợp chặt chẽ giữa tiến công quân sự và nổi dậy của quần chúng, bộ đội ta đã đánh bại lực lượng địch, giải phóng hoàn toàn thị xã Phước Long vào ngày 6.1.1975.

Chiến thắng Phước Long có ý nghĩa lịch sử quan trọng. Đây là lần đầu tiên một tỉnh hoàn toàn được giải phóng, tạo tiền đề cho cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, mở đường cho chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Bình Phước trong cuộc chiến bảo vệ biên giới Tây Nam

Sau ngày 30.4.1975, khi đất nước vừa thống nhất, quân và dân Bình Phước cùng cả nước bước vào thời kỳ mới với nhiều thử thách. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân địa phương dốc sức ổn định đời sống, hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế. Tuy nhiên, hòa bình chưa được bao lâu thì thế lực phản động Pol Pot - Ieng Sary đã điên cuồng gây hấn, liên tục mở các cuộc tấn công đẫm máu vào vùng biên giới Tây Nam, xâm phạm lãnh thổ Việt Nam.

Những trận đánh ác liệt bắt đầu diễn ra từ cuối năm 1977, quân và dân Bình Phước cùng các tỉnh biên giới nhanh chóng bước vào cuộc chiến đấu bảo vệ từng tấc đất quê hương. Khi chiến sự lan rộng, từ chốt biên phòng đến từng

làng quê, nơi đâu cũng in dấu những cuộc chiến đấu kiên cường của người dân Bình Phước. Trong suốt hai năm 1977-1978, trải qua hàng trăm trận đánh lớn nhỏ đã diễn ra trên địa bàn Bình Phước. Các huyện biên giới như Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập liên tục bị tập kích. Quân Khmer Đỏ không chỉ tấn công các Đồn Biên phòng mà còn tàn sát dân thường, đốt phá làng mạc. Trước tình hình đó, quân và dân Bình Phước đã siết chặt đội hình, biến từng cánh rừng, con sông thành pháo đài chiến đấu. Những trận đánh kiên cường của lực lượng vũ trang tỉnh đã chặn đứng nhiều đợt tấn công của quân Pol Pot. Trong đó, trận chiến tại khu vực biên giới Lộc Ninh vào tháng 6-1978 được xem là một trong những trận đánh ác liệt nhất. Địch tấn công vào các Đồn Biên phòng với lực lượng đông đảo, hòng mở đường thọc sâu vào lãnh thổ Việt Nam. Tuy nhiên, quân và dân Bình Phước đã bám trụ kiên cường, chiến đấu giằng co suốt nhiều ngày, tiêu diệt hàng trăm tên địch, giữ vững phòng tuyến biên giới.

Trong cuộc chiến bảo vệ biên giới Tây Nam, Bình Phước đã chịu nhiều mất mát, hy sinh. Hơn 418 chiến sĩ và Nhân dân địa phương đã ngã xuống để giữ vững từng tấc đất quê hương. Hàng trăm người khác bị thương, mang trên mình những vết thương chiến tranh suốt đời. Nhưng chính trong gian khó,

tinh thần đoàn kết quân dân lại càng tỏa sáng. Các đội dân quân tự vệ, thanh niên xung phong đã ngày đêm hỗ trợ bộ đội, tiếp tế lương thực, tải thương, củng cố chiến hào. Những người phụ nữ, người mẹ nơi hậu phương dù gạt nước mắt tiễn con ra trận nhưng vẫn vững tin vào thắng lợi cuối cùng.

Sau khi đập tan các cuộc tấn công của quân Pol Pot, tháng 1-1979, quân và dân Bình Phước cùng các đơn vị chủ lực của Quân đội Nhân dân Việt Nam tiếp tục tiến công, phối hợp cùng quân giải phóng Campuchia quét sạch chế độ diệt chủng. Chỉ trong ít ngày, thủ đô Phnom Penh được giải phóng, Nhân dân Campuchia thoát khỏi thảm họa diệt chủng. Sự giúp đỡ của Việt Nam không chỉ là nghĩa vụ quốc tế cao cả mà còn là sự đền đáp xứng đáng cho những mất mát, đau thương mà quân Khmer Đỏ đã gây ra cho Nhân dân hai nước. Các chiến sĩ Bình Phước tiếp tục ở lại đất bạn để giúp xây dựng chính quyền mới, tái thiết đất nước Campuchia sau nạn diệt chủng.

Ngày nay, chiến tranh đã lùi xa, nhưng những ký ức về cuộc chiến bảo vệ Tổ quốc vẫn còn in đậm trong lòng những người lính, những người mẹ, người vợ đã tiễn chồng, con ra trận mà không có ngày trở về. Các nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm ở Bình Phước vẫn nhắc nhở thế hệ trẻ về những năm tháng hào hùng và bi tráng. Trong

những năm tháng khó khăn ấy, bộ đội Bình Phước vẫn kiên trì bám trụ, giữ vững chủ quyền, góp phần bảo vệ an ninh biên giới quốc gia. Ngày nay, trong thời kỳ mới, lực lượng vũ trang tỉnh Bình Phước tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng, không ngừng nâng cao sức mạnh chiến đấu, từng bước chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Bên cạnh nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, bộ đội Bình Phước còn tích cực tham gia công tác dân vận, giúp đỡ Nhân dân phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa mới.

Bình Phước hôm nay đã thay da đổi thịt, những vùng đất từng là chiến trường ác liệt nay đã xanh màu cây trái, phát triển mạnh mẽ. Nhưng những chiến công của quân và dân Bình Phước trong cuộc chiến bảo vệ biên giới Tây Nam vẫn mãi là bản anh hùng ca bất tử, là niềm tự hào của các thế hệ hôm nay và mai sau.

Nhìn lại chặng đường 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng vũ trang Nhân dân tỉnh Bình Phước có quyền tự hào về những chiến công hiển hách của mình. Đó là những trang sử vàng chói lọi, minh chứng cho tinh thần chiến đấu anh dũng, kiên cường của quân và dân ta. Và trong thời kỳ mới, truyền thống ấy vẫn tiếp tục được viết tiếp, góp phần giữ vững chủ quyền, bảo vệ hòa bình và xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh ■

Trịnh Loan

Về Bom Bo Nghe Kể Chuyện

*Về nghe rừng xanh kể chuyện
Đồng bào S'tiêng nơi đây
Thân cây đẽo gọt thành cối
Giã gạo nuôi quân tháng ngày*

*Gió khê ru đưa vòm lá
Kể rằng dân bản khi xưa
Lò ô hong khô làm thuốc
Đêm trường soi nhịp chày khua*

*Những con đường thì thăm kẻ
Mình từng lưu bao dấu chân
Người dân tiếp lương tải đạn
Dưới mưa bom chẳng ngại ngần*

*Ngồi nghe già làng kể chuyện
Những ngày chống Mỹ vẻ vang
Đồng bào tin, theo cách mạng
Gian khổ hiểm nguy không màng*

*Người dân S'tiêng chân chất
Có Đảng - Ánh dương soi đường
Sát cánh cùng bao chiến sĩ
Đấu tranh giải phóng quê hương*

*Vùng đất mang bao vết thương
Giờ đây một màu xanh trái
Điều, tiêu vào mùa sai trái
Cuộc sống đi lên từng ngày*



Nhà dài truyền thống của người S'tiêng. Anh P'Y

*Về thăm Bom Bo, Bình Phước
Nghe nhịp chày ngân khúc ca
Quê hương nay đã đổi mới
Ngày càng hưng thịnh vươn xa*

*Về Bom Bo địa chỉ đờ
Điểm đến tham quan về nguồn
Dạo khu bảo tồn văn hóa
Cùng trải nghiệm để hiểu hơn*

*Ngày cùng những nàng sơn nữ
Dệt Thổ Cẩm, nấu cơm Lam
Tập đan Gùi so tay khéo
Học đánh đàn đá, công chiêng*

*Tối quây quần quanh đống lửa
Tìm rộn ràng theo nhịp chày
Rượu Cần mời nhau cùng nếm
Hương vị núi rừng ngất ngây*

...

*Bom Bo dấu son lịch sử
Nhịp chày đi vào thơ ca
Bom Bo là niềm kiêu hãnh
Của Bình Phước quê hương ta!*

CUỘC CÁCH MẠNG CÓ Ý NGHĨA QUAN TRỌNG, PHÙ HỢP XU HƯỚNG TẤT YẾU CỦA THỜI ĐẠI

□ TÀI TUỆ

Trong những ngày gần đây, trên truyền thông, mạng xã hội và dư luận dành nhiều sự quan tâm đến việc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết 18. Để bảo đảm thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24-1-2025; Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14-2-2025; Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28-2-2025 và Kết luận số 128-KL/TW ngày 7-3-2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 là cuộc cách mạng có ý nghĩa lịch sử quan trọng. Đa số người dân và bạn bè quốc tế đều đồng tình ủng hộ vì lợi ích quốc gia dân tộc, là cơ hội lịch sử, thời điểm vàng để phát triển đất nước.

1. Cuộc cách mạng có ý nghĩa quan trọng.

Trên cơ sở quan điểm nghiên cứu định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã. Thực hiện mô hình địa phương 2 cấp (tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể) bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Việc nghiên cứu được tiến hành khách quan, dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sắc, cầu thị, sát đúng với tình hình thực tiễn; khắc phục triệt để chông chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực, tổ chức trung gian công kênh; bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Theo các chuyên gia kinh tế, ước tính tiết kiệm khoảng 262.500 tỷ đồng mỗi năm sau khi sáp nhập. Chi ngân sách cho bộ máy hành chính Nhà nước hiện chiếm khoảng 65% tổng chi thường xuyên, tương đương hơn 700.000 tỷ đồng mỗi năm. Với 63 tỉnh thành, 705 đơn vị hành chính cấp huyện và 10.599 đơn vị cấp xã, mỗi đơn vị huyện tiêu tốn khoảng 50 tỷ đồng/năm, trong khi cấp xã là khoảng 5 tỷ đồng/năm để duy trì hoạt động. Dự kiến sau khi sáp nhập theo đề xuất tại Kết luận 127 số lượng đơn vị hành chính sẽ giảm đáng kể. Nguồn ngân sách tiết kiệm này có thể được đầu tư trở lại cho an sinh xã hội. Chính sách miễn giảm học phí vừa được triển khai là minh chứng rõ ràng. Với 24.000 tỷ đồng được phân bổ, chính sách này mang lại lợi ích cho hơn 17

triệu học sinh trên cả nước. Hiện tại, Việt Nam chỉ khoảng 14,2% ngân sách quốc gia cho Giáo dục, thấp hơn so với Singapore (20%) và Nhật Bản (15,5%). Với nguồn tiết kiệm từ cải cách hành chính, con số này có thể tăng lên 18-20%. Tương tự với Y tế, hiện nay chi Y tế công của Việt Nam chỉ chiếm khoảng 3,7% GDP, thấp hơn nhiều so với mức trung bình 6,5% của các nước hợp tác và phát triển kinh tế (OECD). Nguồn ngân sách tiết kiệm sẽ giúp tăng mức chi lên 5,5-6% GDP, mở rộng diện bao phủ Bảo hiểm Y tế từ 91% hiện nay lên 98-99%, đồng thời giảm gánh nặng chi trực tiếp từ túi người dân. Việc sáp nhập đơn vị hành chính không chỉ mang lại hiệu quả về mặt quản lý mà còn tạo điều kiện phân bổ ngân sách hợp lý hơn cho an sinh xã hội. Đây sẽ là nguồn lực quan trọng giúp Việt Nam thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và rút ngắn khoảng cách với các nước phát triển. Mô hình địa phương 2 cấp cho thấy, thành quả phát triển thực sự không nằm ở con số tăng trưởng mà chính là đời sống của người dân được nâng cao, đó là mục đích lớn lao của cuộc cách mạng có ý nghĩa quan trọng cho công cuộc đổi mới lần này.

Việc tinh gọn bộ máy là bước đi chiến lược nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Một bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu quả sẽ tạo ra môi

trường chính sách minh bạch, thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Điều này sẽ kích thích đầu tư, đổi mới sáng tạo và giúp Việt Nam nâng cao vị thế trên trường quốc tế, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập sâu rộng hiện nay.

2. Phù hợp xu hướng tất yếu của thời đại

Đa số người dân và bạn bè quốc tế đều đồng tình ủng hộ việc tinh gọn bộ máy hành chính tổ chức hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả là xuất phát từ những yêu cầu thực tế. Vì lợi ích quốc gia dân tộc, là cơ hội lịch sử, thời điểm vàng để phát triển đất nước.

- Tổ chức bộ máy hành chính mới phải được phân cấp mạnh mẽ, cấp xã phải được tăng nhiều thẩm quyền hơn. Như tinh thần của Tổng Bí thư Tô Lâm là không để người dân tìm chính quyền, mà chính hệ thống chính trị về với Nhân dân. Cấp xã cần hoạt động chuyên nghiệp hơn.

- Khắc phục tồn tại việc người đứng đầu chính quyền xã, phường chủ yếu kí ban hành văn bản nhưng ít quyết liệt vào cuộc chỉ đạo thực hiện. Để xuất hiện nhóm lợi ích do thiếu sự giám sát. Công cuộc phòng chống tham nhũng cấp cơ sở còn thiếu tập trung.

- Thời gian qua, tội phạm, tình hình quản lý an ninh trật tự còn chưa tốt, dễ xảy ra ở nhiều địa phương. Chính quyền bị động, không nắm chắc để giải quyết sự việc. Lý do là nội lực công

an xã chưa chính quy, chuyên nghiệp, trong khi đó cơ quan cấp huyện, thị đường như còn xa địa bàn cơ sở.

- Bộ máy hành chính quá cồng kềnh dẫn đến chi ngân sách cho nền hành chính rất cao, chiếm đến khoảng 65% tổng chi thường xuyên

- Cần thiết ứng dụng mạnh mẽ công nghệ. Chuyển đổi số là bài học lớn từ các quốc gia tiên tiến; Việt Nam cần tận dụng công nghệ để giảm thủ tục hành chính, số hóa dữ liệu và tự động hóa quy trình, từ đó xây dựng bộ máy nhỏ nhưng vận hành hiệu quả.

- Hiện nay, hạ tầng nông thôn và các trục cao tốc đang nhanh chóng hoàn thành, thời gian di chuyển được rút ngắn. Vì vậy các đơn vị hành chính cũng cần thiết được hợp nhất nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy hành chính, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và quyết tâm đó được đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu: **“Trung ương phải gương mẫu, các Ban của Đảng phải gương mẫu, Quốc hội gương mẫu, Chính phủ gương mẫu. Không tinh gọn bộ máy không phát triển được”**.

3. Quyết định có tính chất nhân văn và rất thực tế

Trong phiên họp Bộ Chính trị ngày 28-2-2025 để kiểm điểm, đánh giá kết quả triển khai bước đầu việc thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh

gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bộ Chính trị thống nhất cao chủ trương thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt, nhanh chóng hơn nữa các nội dung của Nghị quyết 18 trong năm 2025.

Sau khi nghe báo cáo của Chính phủ về khả năng cân đối tài chính trong và sau quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Bộ Chính trị quyết định thực hiện miễn toàn bộ học phí cho học sinh từ Mầm non đến hết Trung học Phổ thông công lập trên phạm vi cả nước. Thời điểm thực hiện từ đầu năm học mới 2025-2026 (tháng 9-2025). Bộ Chính trị giao Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài Chính, một số Bộ, Ngành liên quan và các địa phương phối hợp cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc quyết định nêu trên.

Như vậy, đất nước ta đã và đang hòa chung xu hướng của thế giới, xác định: Giáo dục là quyền cơ bản của con người, tạo nền tảng vững chắc cho sự tiến bộ xã hội và phát triển của đất nước. Hiện nay nhiều quốc gia trên thế giới đã thực hiện các chiến lược khác nhau để đảm bảo rằng Giáo dục Phổ thông, từ cấp Mầm non đến cấp Trung học, được miễn phí. Việt Nam chúng ta tuy chưa phải là quốc gia có nền kinh tế giàu mạnh nhưng đã cố gắng ban hành chính sách nhân văn và hợp lòng dân; khuyến khích, động viên mọi người dân đều được đến trường ■

Nợ Một Lời Hẹn

□ VŨ TIẾN ĐIỂN - Nguyên UVBTV, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

LTS: Nhân dịp đến dự chương trình Ngày Thơ Việt Nam lần thứ 23 Nguyên tiêu Xuân Ất Tỵ, đồng chí Vũ Tiến Điển - UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã có bài phát biểu quan trọng xoay quanh vấn đề trần trở và mong đợi những tác phẩm VHNT thật hay, có giá trị cao về tư tưởng nghệ thuật phục vụ công chúng. Tạp chí Văn nghệ trích giới thiệu một phần nội dung bài phát biểu đến độc giả.

... Dân tộc Việt Nam là một dân tộc yêu thơ. Thơ ca Việt Nam từ bao đời nay luôn đồng hành cùng dân tộc. Hiếm có một dân tộc nào mà bản Tuyên ngôn độc lập đầu tiên được thể hiện bằng “Thơ thần” và cũng hiếm có một dân tộc nào mà có một vị lãnh tụ là một nhà thơ. Có thể nói, dân tộc ta, cha ông ta đã dùng thơ để đánh giặc, dùng thơ để cổ vũ toàn dân xây dựng đất nước. Và cũng chính những bài thơ, tác phẩm thơ đã làm nên những tên tuổi của những Đại thi hào, những nhà thơ lớn. Làm rạng danh dân tộc Việt Nam trên phạm vi toàn thế giới và mới đây, chúng ta đã chứng kiến một sự kiện rất đặc biệt, đó là thơ của Đại thi hào Nguyễn Du đã được đưa vào bài phát biểu của Tổng thống Mỹ khi sang thăm Việt Nam (Từ Obama lấy lời bài hát “Mùa Xuân đầu tiên” của nhạc sĩ Văn Cao: “Từ đây người biết yêu người/từ đây người biết

thương người”).

Tổng thống Bill Clinton đã “lấy” hai câu Kiều trong buổi tiệc chiêu đãi Chủ tịch nước Trần Đức Lương năm 2000: “*Sen tàn cúc lại nở hoa/Sầu dài ngày ngắn Đông đà sang Xuân*”.

Còn Tổng thống Barack Obama khi thăm Việt Nam năm 2016 cũng đã dùng hai câu Kiều để kết thúc bài phát biểu của mình: Rằng: “*Trăm năm cũng từ đây/Của tin gọi một chút này làm ghi*”.

Tổng thống Joe Biden khi tiếp Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã “lấy” hai câu Kiều: “*Trời còn để có hôm nay/Tan sương đầu ngõ, vén mây giữa trời*”.

Và cũng chính Joe Biden khi tới thăm Việt Nam năm 2023 đã dùng hai câu Kiều để nâng tầm quan hệ hai nước: “*Vinh hoa bổ lúc phong trần/Chữ tình ngày lại thêm xuân một ngày*”.



Đồng chí Vũ Tiến Điền - Nguyên UV. BTV Tỉnh Ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh Ủy tặng mô hình con tàu Hoàng Sa, Trường Sa cho Bảo tàng tỉnh phục vụ công tác trưng bày. Ảnh: Lê Thị Phương

Ngày thơ Việt Nam lần thứ 23 tỉnh Bình Phước được Hội VHNT lồng ghép rất nhiều nội dung, mang nhiều ý nghĩa sâu sắc, ghi nhận, tôn vinh những tác giả có nhiều thành tích trong sáng tác, quảng bá, biểu diễn về Bình Phước những năm qua. Có thể khẳng định, bên cạnh những tác giả và tác phẩm đã chiếm vị trí quan trọng trong văn đàn của tỉnh thì đây chính là những nhân tố mới, làn gió mới, động lực mới để thúc đẩy nền VHNT của tỉnh nhà tiếp tục phát triển.

Chúc mừng nhà văn, nhà giáo Nguyễn Ngọc Dung, nhà văn Bùi

Thị Biên Linh, nhà văn Ngô Thị Ngọc Diệp, nhà văn Nguyễn Duy Hiến, nhà thơ Trịnh Loan, nhạc sĩ Xuân Hòa, cô giáo Trần Thị Hoài Phương, nhà thơ Đoàn Thị Thu Hiền, Đặng Ngọc Tình, Triệu Quốc Bình, Hồ Đình Hiệp, Tống Trung, Nguyễn Hữu Diên, Ngọc Cương, Hoàng Tuấn, Nguyễn Hoàng Oanh, Nguyễn Xuân Cường, Mai Thu Hiền, nhạc sĩ Trần Cao Vân và rất nhiều nhà văn, nhà thơ đã có những tác phẩm được ghi nhận trong những năm qua. Xin nhiệt liệt chúc mừng.

Năm 2025, tỉnh ta có nhiều sự

kiện quan trọng: 50 giải phóng Bình Phước (23.3); 50 năm giải phóng miền Nam; 80 năm Quốc khánh; 80 năm Ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam; 80 năm Ngày truyền thống LLVT tỉnh; 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam... Chúng ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nhưng chưa tương xứng với tiềm lực, tiềm năng của đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh nhà. Chúng ta đã có Hội thảo về Phát huy vai trò của VHNT trong xây dựng Văn hóa, con người Bình Phước. Chúng ta đã có Nghị quyết số 14-NQ/TU và Chương trình hành động của UBND tỉnh. Đây là cơ sở pháp lý hết sức quan trọng để chúng ta tiếp tục sáng tác và cống hiến.

Tôi rất ấn tượng với chủ đề của Ngày Thơ hôm nay: **“Bình Phước khát vọng bay lên”**. Để làm rõ hơn chủ đề này, tôi xin phép thông tin nhanh một số định hướng văn kiện (dự thảo) Đại hội XII của tỉnh (để xem ta bay đến đâu):

- Tốc độ tăng trưởng 10-11% năm (năm 2024 là 9,32%).

- Chuyển đổi số phần đầu đứng top 5 trong cả nước.

- Kinh tế số chiếm 30%.

- Khởi công xây dựng 2 cao tốc Đắc Nông - Chơn Thành, Chơn Thành

- Tp. Hồ Chí Minh.

- 2030 thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

Và như vậy, vai trò của hội viên Hội VHNT trong việc đồng hành cùng tỉnh, để bay lên cùng tỉnh là rất lớn. Đó là truyền tải, phổ biến rộng rãi khát vọng đó bằng hành động VHNT.

Chúng ta còn nợ quê hương Bình Phước một lời hẹn:

- Nợ một lời hẹn về việc còn thiếu tác phẩm hay, tiêu biểu.

- Nợ một lời hẹn về số lượng văn nghệ sĩ chưa nhiều.

- Nợ một lời hẹn về lấp đầy khoảng trống, khoảng trống của một số lĩnh vực VHNT so với cả nước.

- Nợ một lời hẹn về việc dùng VHNT để quảng bá vùng đất, con người Bình Phước xa hơn, nhanh hơn.

- Nợ một lời hẹn về xây dựng cho được các văn nghệ sĩ thật sự tiêu biểu tầm quốc gia.

- ... và nhiều cái nợ khác nữa.

Món nợ này cần trả nhanh, để lâu phát sinh lãi, khó trả! Không chỉ là trách nhiệm của hội viên Hội VHNT, của đội ngũ văn nghệ sĩ, của Ban Chấp hành Hội, mà là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, của mỗi công dân, của mỗi chúng ta ■

ĐƯA CÁC TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT ĐẾN VỚI CÔNG CHÚNG QUA KHÔNG GIAN TRUNG BÀY

□ ĐỨC NGUYỄN - Bảo tàng tỉnh

Trong xã hội hiện đại, Văn học Nghệ thuật luôn đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành, bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc. Việc phát huy các tác phẩm Văn học Nghệ thuật không chỉ giúp duy trì di sản văn hóa mà còn khơi gợi và nâng cao nhận thức, cảm xúc cho cộng đồng. Tác phẩm Văn học Nghệ thuật có giá trị sâu sắc trong việc phản ánh xác thực, truyền tải những thông điệp, tư tưởng và chân lý sống. Các tác phẩm Văn học Nghệ thuật không chỉ là những câu chuyện thú vị mà còn là sự tích lũy tri thức, cảm xúc, tâm hồn của nhiều thế hệ. Nhất là trong bối cảnh hiện nay nhịp sống với bao bận bịu hối hả, việc đưa ra các tác phẩm văn học, nghệ thuật đến với công chúng có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống văn hóa, xã hội vừa đáp ứng cho nhu cầu thưởng thức, hưởng thụ nhưng đồng thời các tác phẩm Văn học Nghệ thuật còn là một công cụ mạnh mẽ trong việc giáo dục con người, xây dựng nhân cách và phẩm chất đạo đức.

Nhận thức được tầm quan trọng, vai trò và giá trị của việc đưa các tác phẩm văn học, nghệ thuật đến với công chúng. Trong không gian mừng xuân Ất Tỵ 2025, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đã phối hợp cùng Bảo tàng tỉnh tiến hành trưng bày giới thiệu các tác

phẩm Văn học Nghệ thuật với chủ đề “Bình Phước tình đất, tình người qua các tác phẩm Văn học Nghệ thuật tiêu biểu” của các tác giả là hội viên của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh. Không gian trưng bày vừa đáp ứng về nhu cầu du xuân thưởng ngoạn của Nhân dân trong dịp Xuân Ất Tỵ, đồng thời còn là dịp để công chúng thưởng thức, tiếp cận và hòa mình vào các tác phẩm Văn học Nghệ thuật gắn với quê hương, đất nước bước sang Xuân.

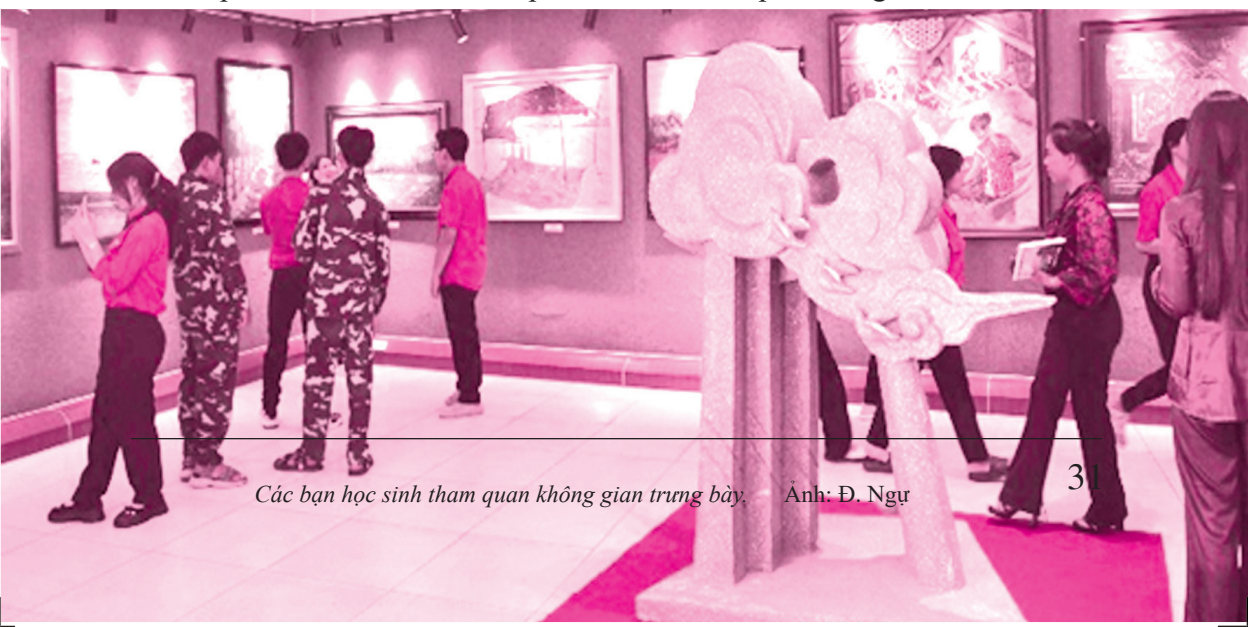
Với 70 tác phẩm Văn học Nghệ thuật được chia thành 4 cụm chủ đề chính là Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Văn học và Âm nhạc. Đây đều là những tác phẩm Văn học Nghệ thuật tiêu biểu bao hàm nhiều giá trị về: tư tưởng; lịch sử; giáo dục, thẩm mỹ và giá trị về tư duy sáng tạo được thể hiện trong mỗi tác phẩm. Chủ đề mỹ thuật, gồm có 13 tác phẩm tiêu biểu, đây là những tác phẩm đã đạt giải thưởng của các tác giả là hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam và Chi hội Mỹ thuật, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước như: Tác phẩm “Dấu ấn Bom Bo” chất liệu khắc gỗ của họa sĩ Trần Quang Nhuận; tác phẩm “Miền quê bình yên” chất liệu Acrylic trên toan của họa sĩ Lê Giang; tác phẩm “Phong cảnh” chất liệu sơn dầu của họa sĩ Huỳnh Hoàng; tác phẩm “Ngày mới trên sóc

Bom Bo” chất liệu cà phê, Acrylic trên giấy giang của họa sĩ Lê Quang Thi... Với nguồn cảm hứng từ quê hương Bình Phước đa sắc màu văn hóa, lịch sử, kinh tế, xã hội các họa sĩ đã say mê sáng tác, sáng tạo nghệ thuật với những khám phá và tiếp cận độc đáo ở các chủ đề, được trình bày trên nhiều chất liệu khác nhau, đã làm phong phú, đa dạng cho chủ đề trưng bày.

Cụm trưng bày về các tác phẩm thuộc thể loại Nhiếp ảnh gồm có 27 tác phẩm, là những tác phẩm tiêu biểu của các nghệ sĩ Nhiếp ảnh thuộc Hội nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam và Chi hội Nhiếp ảnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước. Các tác phẩm Nhiếp ảnh không chỉ ghi lại vẻ đẹp thiên nhiên mà còn ghi lại những hình ảnh đẹp về con người, cuộc sống lao động, văn hóa lễ hội ở khắp các địa phương Bình Phước như: Tác phẩm “Rừng lá thấp” của nghệ sĩ Nhiếp ảnh Nguyễn Văn Quang; tác phẩm “Vội vã” của nghệ sĩ Nhiếp ảnh Trần Túy; tác phẩm “Ánh mắt S’tiêng” của nghệ sĩ Nhiếp ảnh Lê Thị Hiên; tác phẩm

“Giấc ngủ trưa” của nghệ sĩ Nhiếp ảnh Lê Hữu Thiết; tác phẩm “Giọt mồ hôi thao trường” của nghệ sĩ Nhiếp ảnh Đinh Lê Thái Huy... Mỗi tác phẩm được trưng bày đều mang tính độc đáo ghi lại những khoảnh khắc thực tại với nhiều cung bậc cảm xúc trong từng tác phẩm. Là sự sáng tạo, cách nhìn riêng biệt, biểu đạt thẩm mỹ, nghệ thuật của mỗi nghệ sĩ Nhiếp ảnh làm cho người xem đan xen nhiều cảm xúc và ấn tượng với mỗi khung hình.

Chủ đề giới thiệu về các tác phẩm văn học gồm có 21 tác phẩm gồm Tiểu thuyết, Truyện ngắn, Hồi ký và tập Thơ của các nhà văn, nhà thơ thuộc Chi hội Văn học, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước. Các tác phẩm tiểu thuyết như: Tác phẩm “Vùng đất thiêng” của nhà văn Vương Thu Thủy; tác phẩm “Sài Gòn tình lửa một thời” của nhà văn Nguyễn Huy Đức; tác phẩm “Những ngày thơ ấu”, “Người bên sông” của nhà văn Nguyễn Duy Hiên... Các tác phẩm truyện ngắn như: tác phẩm “Cảnh đời” của nhà văn Huy Đức.; tác phẩm “Người lính sau cuộc



Các bạn học sinh tham quan không gian trưng bày. Ảnh: Đ. Ngự

chiến” của nhà văn Nguyễn Hoàng; tác phẩm “Trưa nay chim khách lại về” của nhà văn Ngô Thị Ngọc Diệp; tác phẩm “Nợ một lời hẹn” của nhà văn Nguyễn Ngọc Dung... Các tập thơ như “Sóng ba bông” của nhà thơ Nguyễn Cao Bảo; tập thơ “Khúc dạ lan” của nhà thơ Phạm Thị Lan; tập thơ “Em là hạt cát” của nhà thơ Lê Thị Cẩm Tuyết... Ngoài ra trong không gian trưng bày, giới thiệu sách còn có nhiều tác phẩm thuộc thể loại Tản văn, Truyện ký, sách chuyên khảo về Văn hóa, Con người Bình Phước để công chúng tham quan tìm hiểu và trải nghiệm.

Cụm chủ đề về Âm nhạc có 9 tác phẩm được giới thiệu dạng ký âm, đây là những sáng tác của các tác giả thuộc Hội Nhạc sĩ Việt Nam, Hội viên Chi hội Nhạc sĩ, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước. Các tác phẩm Âm nhạc gồm có tác phẩm: “Bình Phước - tình đất, tình người” nhạc và lời Nguyễn Văn Hiên; tác phẩm “Bà Rá - Ngọn núi tình yêu” thơ Bùi Thị Biên Linh, nhạc Trần Hữu Bích; tác phẩm: “Quê hương em” dân ca S’tiêng, ký âm - lời mới Ngô Đức Hòa; tác phẩm “Bình Phước tình em” thơ Dương Quyết Thắng, nhạc Xuân Hòa... Các tác phẩm Âm nhạc với nhiều phong cách biểu diễn xướng âm như Tha thiết - Tự hào, Tha thiết - Đằm ấm, Nhẹ nhàng - Tình cảm, Nhẹ nhàng - Yêu thương, ... Các tác phẩm âm nhạc với nhiều cảm xúc, tính nghệ thuật với cấu trúc hòa âm, giai điệu, tiết tấu và nhịp điệu được kết hợp một

cách tinh tế, mang lại sự hài hòa, độc đáo, đồng thời còn mang dấu ấn của quê hương Bình Phước và của mỗi các tác giả.

Không gian trưng bày giới thiệu các tác phẩm Văn học Nghệ thuật đến với công chúng được khai mạc từ ngày 22.01.2025 tại không gian trưng bày của Bảo tàng tỉnh. Trong không khí vui Xuân Ất Tỵ 2025 đông đảo Nhân dân ở khắp các địa phương của tỉnh và ngoài tỉnh đã đến tham quan, trải nghiệm, tiếp cận các tác phẩm Văn học Nghệ thuật trong không khí vui tươi và hào hứng. Chị Vũ Thị Nguyệt người dân ở phường Tân Đông, thành phố Đồng Xoài khi đến tham quan không gian trưng bày cho biết: Trong không khí mùa xuân với kỳ nghỉ Tết nhiều ngày, đây là dịp để gia đình đi vui chơi, tham quan và trải nghiệm. Đến với Bảo tàng được tiếp cận với các tác phẩm Văn học Nghệ thuật với nhiều loại hình, thể loại khác nhau tại khu trưng bày, giới thiệu “Bình Phước tình đất, tình người qua các tác phẩm Văn học Nghệ thuật tiêu biểu” bản thân cũng như các con khi xem mỗi tác phẩm đều có nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau, qua đó hiểu hơn về quê hương Bình Phước thông qua các tác phẩm Văn học Nghệ thuật.

Chuyên đề trưng bày với chủ đề “Bình Phước tình đất, tình người qua các tác phẩm Văn học Nghệ thuật tiêu biểu” vẫn tiếp tục phục vụ Nhân dân cho đến ngày 5.5.2025 tại Bảo tàng tỉnh Bình Phước ■

CHƠN THÀNH NGÀY ẤY, BÂY GIỜ...

Hùng hồn, tự hào

Nhạc và lời: Nguyễn Long

Về lại mảnh đất này chợt nhớ khúc quân
Màu bụi đỏ Chơn Thành cuộn tiếng hát bay
ca. Khúc quân hành xa một thời bão lửa.
lên. Đất ta ngàn năm một lòng son sắt.
Mặc rừng trắng bom dòn vẫn trùng trùng tiến công.
Vực nòng súng cầm hồn ta ào ạt tiến công.
Giặc cúi đầu nghe sấm sét miền Đông.
Toàn thắng về ta đất... ...nước anh
hùng. Chơn Thành ơi! Chơn Thành ơi! Bao đau thương đã
xa nay quê ta rộng dài ngày mới. Kia ngàn
cây thơm lá xanh thêm xinh tươi ước mơ cho Chơn
Thành xanh mãi màu xanh. Kia Minh Hưng, Tân Khai, Bàu
Bàng, mất lau khô xưa bao lệ tràn. Cho hôm
nay tươi nụ cười hồng. Muôn lòng hòa nhịp đất
nước dựng xây Chơn Thành điểm hẹn ngày mai./.



Tượng đài liệt sĩ.

Ảnh: Đặng Hồng Long



Đền thờ Hưng Long.

Ảnh: Nguyễn Quang Hùng



Vững bước dưới Quân kỳ.

Ảnh: Nguyễn Xuân Trường



Mẹ Việt Nam Ah hùng Nguyễn Thị Nùng.

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lân



Điểm cuối đường Hồ Chí Minh đầu năm 1975 - Chơn Thành.

Ảnh: TL



Chùa Khme - Chơn Thành.

Ảnh: Nguyễn Viết Huyện



Giáo xứ Minh Lập.

Ảnh: Nguyễn Bá Hào



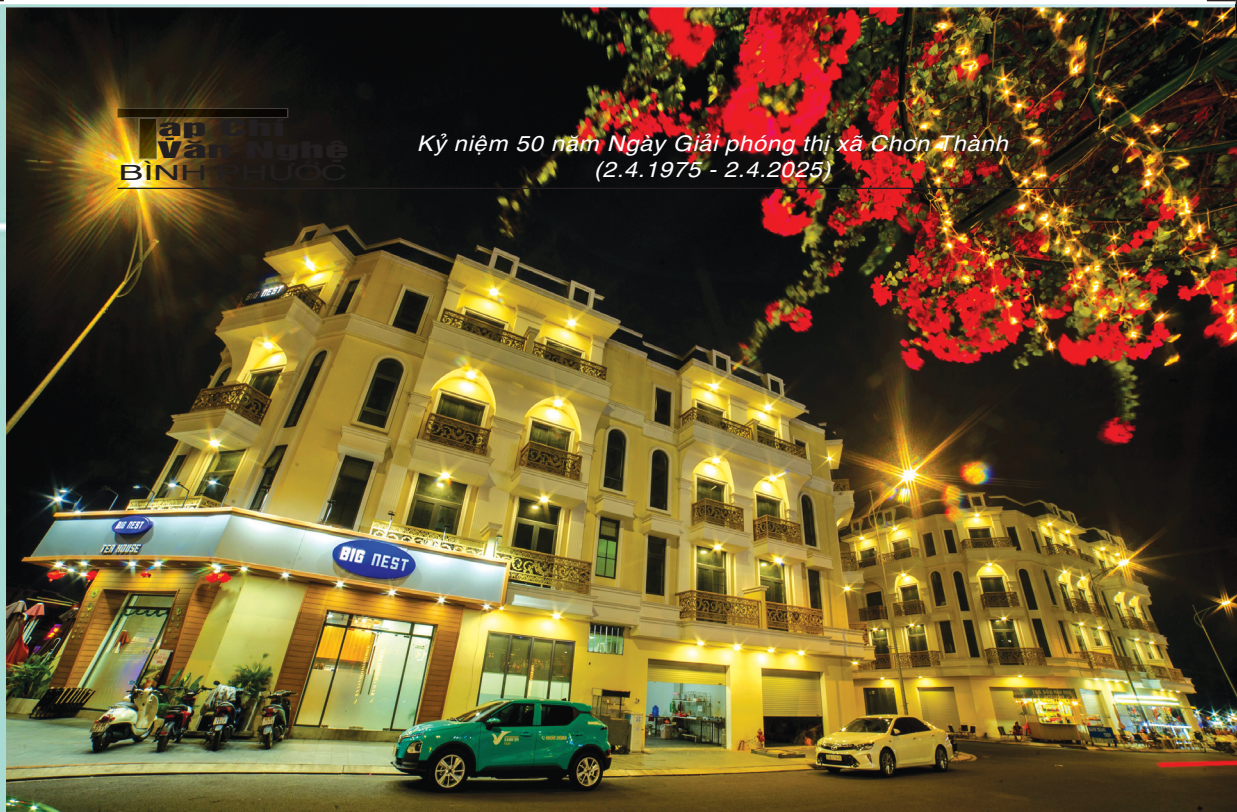
Trụ sở xã Minh Lập.

Ảnh: Nguyễn Viết Huyền



Trung tâm Hành chính thị xã Chơn Thành.

Ảnh: Nguyễn Bá Hào



Nét mới Chơn Thành hôm nay.

Ảnh: Nguyễn Bá Hào



Trung tâm Thương mại Chơn Thành.

Ảnh: Nguyễn Văn Phúc



Trụ sở làm việc phường Minh Hưng.

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lân



Trụ sở UBND phường Minh Long.

Ảnh: Nguyễn Xuân Trường



Trường Mầm non.

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lân



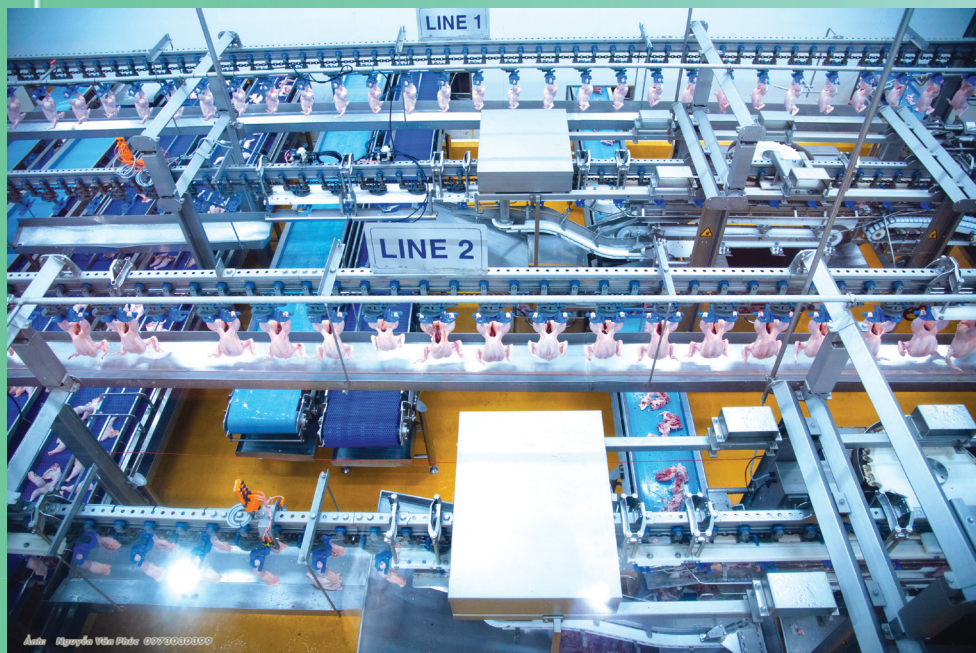
Vườn cổ tích trẻ em.

Ảnh: Đặng Hồng Long



Nhà máy sản xuất CPV FOOD Bình Phước.

Ảnh: Nguyễn Văn Thương



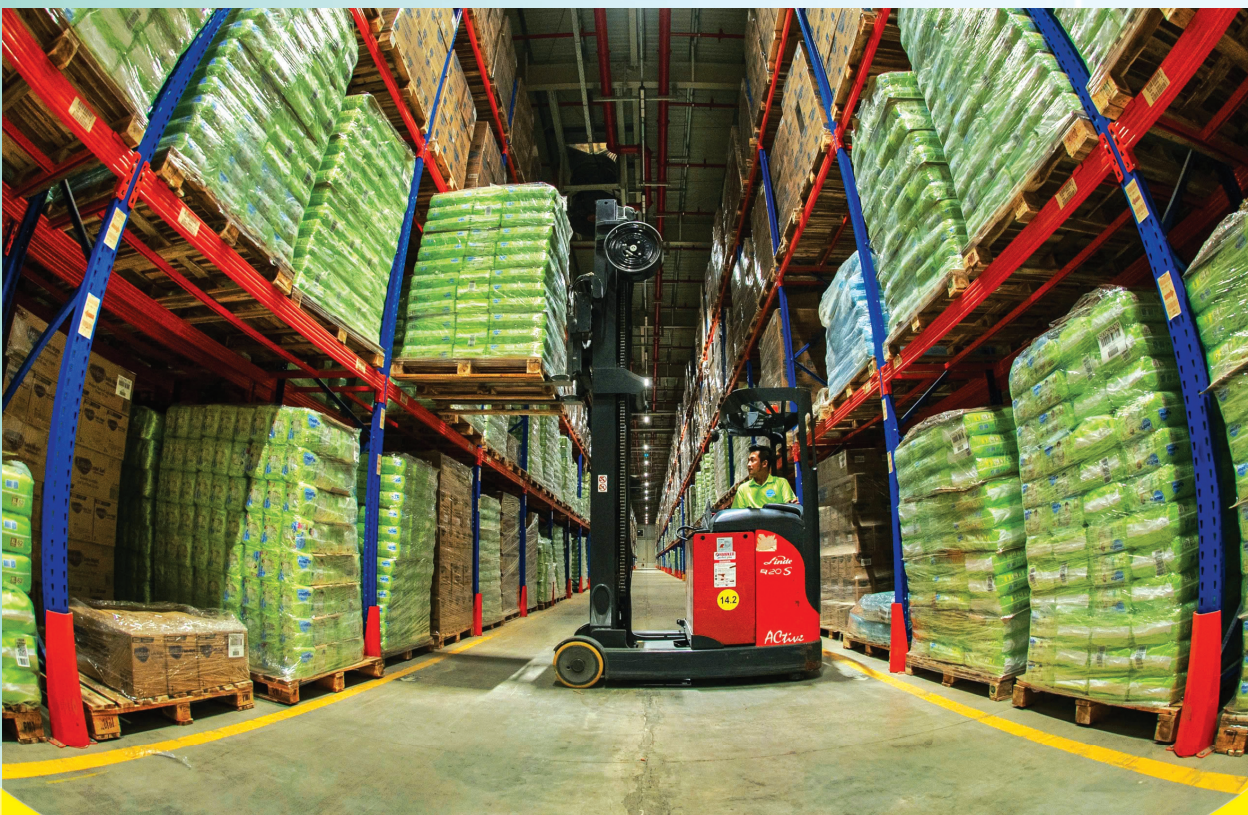
Chế biến thịt gà của Cty CPV FOOD CO.LTD.

Ảnh: Nguyễn Văn Phúc



Đường vào Khu công nghiệp Minh Hưng III.

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lân



Bốc xếp công nghiệp.

Ảnh: Nguyễn Quang Hùng

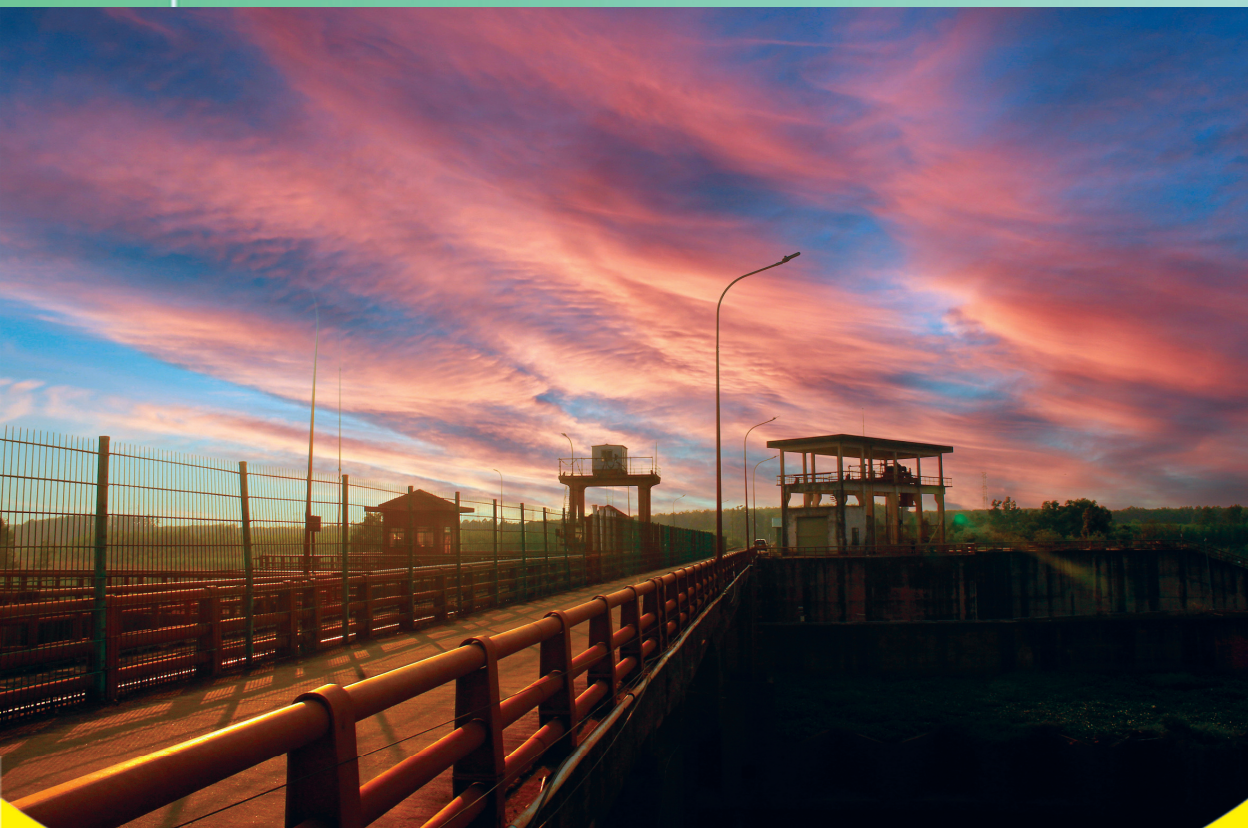
Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng thị xã Chơn Thành
(2.4.1975 - 2.4.2025)

Tạp Chí
Văn Nghệ
BÌNH PHƯỚC



Một góc công trình thủy lợi Thị xã Chơn Thành.

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lân



Hoàng hôn trên đập Phước Hòa.

Ảnh: Trần Vũ



Nông dân sản xuất giỏi.

Ảnh: Nguyễn Viết Huyện



Nghệ nhân cây cảnh.

Ảnh: Nguyễn Quang Hùng



Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng thị xã Chơn Thành
(2.4.1975 - 2.4.2025)

Tạp Chí
Văn Nghệ
BÌNH PHƯỚC

Phơi gỗ lạn.

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lân



Xếp gỗ.

Ảnh: Nguyễn Văn Dương



Tưới vườn cao su.

Ảnh: Nguyễn Bá Hào



Đường Nông Thôn mới Minh Hưng.

Ảnh: Nguyễn Văn Phúc

Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng thị xã Chơn Thành
(2.4.1975 - 2.4.2025)

Tam Giác
Vân Hòa
BÌNH PHƯỚC



Tam hoa đu đủ nở.

Ảnh: Trần Vũ



Chăm sóc vườn sầu riêng.

Ảnh: Nguyễn Quang Hùng

CHƠN THÀNH ĐẤT SỬ, TÌNH NGƯỜI VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN, PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

Kế thừa và phát huy tinh thần Cách mạng của các thế hệ đi trước, Đảng bộ, quân và dân huyện Chơn Thành qua các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc đã xây dựng nên một miền đất vừa giàu truyền thống Cách mạng vừa đầy ấp tình người đi cùng năm tháng. Với quyết tâm tinh thần: Lịch sử và truyền thống oai hùng luôn được bồi đắp để vươn đến một địa phương năng động, phát triển, hội nhập, tạo dấu ấn tươi đẹp trong thành tựu kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Chơn Thành và hướng đến chào mừng Ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Chơn Thành là nơi diễn ra nhiều trận đánh quyết liệt dọc theo tuyến Quốc lộ 13 và 14, quân và dân Chơn Thành đã lập nên những chiến công vang dội, làm cho kẻ thù khiếp sợ như: Chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972, chiến dịch mùa khô 1974 - 1975 quyết tâm giải phóng chi khu Chơn Thành... Từ những chiến công hiển hách của quân và dân ta trên các mặt trận, đến ngày 2.4.1975 Chơn Thành chính thức được giải phóng.

Từ vùng đất hoang sơ của tự nhiên và chiến tranh tàn phá với muôn vàn khó khăn, sau ngày giải phóng, dân cư thưa thớt, địa phương có nhiều đồng bào

□ LÊ HOÀNG LÂM - Nguyên UVBT Tỉnh ủy,
Bí thư Thị xã Chơn Thành

dân tộc thiểu số, dần dần thu hút nhiều người dân các địa phương khác trong cả nước về đây hội tụ, sinh cơ, lập nghiệp. Tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, cùng chung tay bảo vệ hòa bình, xây dựng quê hương Đảng và Nhân dân Chơn Thành đã xây dựng địa phương từ một vùng đất chỉ có rừng le, lồ ô, lau sậy với ít ỏi những cây cao su đã chuyển thành một vùng kinh tế mới với cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ phát triển.

Trước năm 2003, khu vực Chơn Thành thuộc huyện Bình Long (cũ). Nhận thấy việc thành lập Chơn Thành là yêu cầu tất yếu thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Trên cơ sở đề nghị của lãnh đạo tỉnh Bình Phước, ngày 20-2-2003 Chính phủ ban hành Nghị định số 17/2003/NĐ-CP về việc thành lập huyện Chơn Thành (có hiệu lực từ ngày 2-5-2003). Ban đầu huyện Chơn Thành có 8 xã, thị trấn (xã Minh Long, Minh Thành, Minh Lập, Minh Thắng, Minh Hưng, Tân Quan, Nha Bích và thị trấn Chơn Thành) với 62 ấp, khu phố. Sau khi thành lập mới xã Thành Tâm và điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập mới thị xã Bình Long và huyện Hớn Quản, huyện Chơn Thành có 9 xã, thị trấn với 70 ấp, khu phố.

Những năm đầu khi mới thành lập kinh tế của huyện có tỷ trọng nông nghiệp chiếm trên 60%, giá trị sản xuất công nghiệp chủ yếu phụ thuộc vào các doanh nghiệp quy mô nhỏ. Tuy nhiên, với lợi thế về vị trí địa lý và tiềm năng phát triển, ngày 24-8-2006 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 194/2006/QĐ-TTg về Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Phước thời kỳ 2006 - 2020 theo định hướng huyện Chơn Thành nằm ở vùng trung tâm của tỉnh Bình Phước, định hướng tập trung phát triển công nghiệp - du lịch - dịch vụ gắn liền với các trục giao thông quan trọng của tỉnh. Trên cơ sở đó, dưới sự quan tâm chỉ đạo, định hướng sâu sát của các Cấp ủy Đảng và sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo, quyết tâm, đổi mới trong triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương đã làm nên một Chơn Thành trong một diện mạo và tiềm lực kinh tế có những chuyển biến tích cực, từng bước khẳng định vị thế là một trong những địa phương trọng điểm phát triển công nghiệp, dịch vụ và thương mại của tỉnh.

Từ những thành quả đạt được như đã nêu ở trên, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của chính quyền và Nhân dân Chơn Thành, ngày 11-8-2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 570/NQ-UBTVQH15 về việc thành lập thị xã Chơn Thành (có hiệu lực từ ngày 1-10-2022), trên cơ sở nguyên trạng 390.34 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 121.083 người,

có 9 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 5 phường (phường Hưng Long, Minh Hưng, Minh Thành, Minh Long, Thanh Tâm) và 4 xã (Minh Thắng, Minh Lập, Nha Bích, Quang Minh).

“Là một địa phương nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Bình Phước, cách trung tâm thành phố Đồng Xoài khoảng 35 km, cách thành phố Thủ Dầu Một (tỉnh Bình Dương) khoảng 55 km và cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh khoảng 80 km. Đây là nơi có nhiều điều kiện thuận lợi trong thu hút đầu tư phát triển về công nghiệp, dịch vụ và thương mại. Với địa hình tương đối bằng phẳng, vị trí địa lý gần các trung tâm kinh tế, công nghiệp lớn, có 2 tuyến đường huyết mạch là Quốc lộ 13 và Quốc lộ 14. Theo kế hoạch, đến năm 2027 Chơn Thành sẽ hình thành 2 tuyến cao tốc “Chơn Thành-Gia Nghĩa và Chơn Thành-Thủ Dầu Một-Thành phố Hồ Chí Minh” đi qua, có vai trò kết nối các tỉnh khu vực miền Đông Nam bộ, Tây Nguyên, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và Tây Nam bộ, thuận lợi cho việc giao thương vận chuyển hàng hóa, có vai trò kết nối tỉnh Bình Phước với các trung tâm phát triển như Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và Vương quốc Campuchia qua cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư... đồng thời Chơn Thành là địa phương có mật độ dân cư đông đúc, đô thị hóa cao và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh Bình Phước. Có lợi thế lớn với các khu công nghiệp như: KCN Minh

Hưng - Hàn Quốc, KCN Minh Hưng III, KCN Chơn Thành I, KCN Chơn Thành II và Khu liên hợp công nghiệp và đô thị Becamex - Bình Phước cùng nhiều dự án khác đang trong quá trình đầu tư. Trong tương lai gần, các dự án sẽ thu hút nhiều nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước đến Chơn Thành, với những ngành nghề sản xuất có giá trị kinh tế cao, đóng góp quan trọng vào giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh, tác động mạnh mẽ đến sự tăng trưởng kinh tế của địa phương và của tỉnh”.

Bên cạnh, tiềm năng phát triển kinh tế, thị Chơn Thành cũng có nhiều điểm đến văn hóa mang đậm giá trị lịch sử hào hùng và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, cụ thể: Có 1 điểm di tích trong hệ thống điểm di tích quốc gia đặc biệt Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh (đoạn cuối đường mòn Hồ Chí Minh); 1 Lễ hội được công nhận là Di sản Văn hóa Phi vật thể quốc gia (Lễ hội cầu bông của người Kinh tại Đình thần Hưng Long) thuộc danh mục Di sản Văn hóa Phi vật thể quốc gia Lễ hội truyền thống; 1 Di tích Lịch sử Văn hóa cấp tỉnh (Đình thần Hưng Long). Ngoài ra với hệ thống kênh nước đập Phước Hòa trải dài qua địa bàn của 5 xã, phường liên kết bằng các dự án Sân gold, Khu nghỉ dưỡng cao cấp chính là tiềm năng về phát triển du lịch sinh thái đang thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư phát triển thương mại du lịch.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư, khai thác tiềm

năng lợi thế của Chơn Thành, trong những năm qua Đảng bộ, chính quyền các cấp trên địa bàn thị xã Chơn Thành đã quan tâm đầu tư thiết lập mạng lưới Y tế, Giáo dục cơ bản đáp ứng được nhu cầu Nhân dân đang sinh sống, làm việc trên địa bàn. Với 1 Trung tâm Y tế công lập có quy mô 120 giường bệnh, 9/9 trạm Y tế xã phường đạt Chuẩn quốc gia; 7 phòng khám đa khoa tư nhân phân bố rải rác tại các phường Minh Hưng, Hưng Long, Thành Tâm, Minh Thành và Minh Lập. Toàn thị xã có 27 trường công lập, 30 trường và cơ sở Mầm non Tư thục và 1 trung tâm GDNN-GDTX.

Xác định được tầm quan trọng của phát triển đô thị Chơn Thành đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và đi lên của cả tỉnh; những năm vừa qua, đặc biệt là trong nhiệm kỳ 2020-2025 Đảng bộ, chính quyền tỉnh Bình Phước đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thông qua Đề án phát triển đô thị Chơn Thành giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Một là, xây dựng và phát triển đô thị Chơn Thành theo hướng “năng động, sinh thái, thông minh”. Trong đó, tập trung đầu tư đồng bộ về hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị và chú trọng liên kết vùng nhằm tạo ra những nền tảng quan trọng và thuận lợi cho việc phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung các nguồn lực xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng xã hội, đảm bảo hạ tầng dịch vụ, du lịch, vui chơi giải

trí, công nghệ thông tin và các hạ tầng khác đồng bộ, có chất lượng cùng với việc phát triển công nghiệp có tính cạnh tranh cao thúc đẩy phát triển tốt kinh tế - xã hội của thị xã theo hướng công nghiệp, hiện đại.

- *Hai là*, phát triển phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh, kế hoạch và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; có sự kết nối chặt chẽ với các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh và là một trong những đô thị công nghiệp - dịch vụ nằm trong quy hoạch vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- *Ba là*, xây dựng, cải tạo và nâng cấp đồng bộ hạ tầng đô thị, hiện đại, đảm bảo kiểm soát chất lượng môi trường, hài hòa giữa bảo tồn, cải tạo và xây dựng mới. Tập trung nâng cao chất lượng đô thị, phát triển đô thị theo mô hình phát triển toàn diện công nghiệp, đô thị thân thiện với môi trường.

- *Bốn là*, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã đề ra mục tiêu phát triển Chơn Thành theo hướng nhanh, bền vững, phù hợp các định hướng của Trung ương và của tỉnh. Tạo cơ sở huy động nguồn lực đầu tư xây dựng phát triển đô thị tập trung, đúng lộ trình, đảm bảo nâng cao chất lượng, diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng năng động, sinh thái, thông minh. Mục tiêu hết năm 2025, Chơn Thành cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại III, đủ điều kiện nâng cấp thị xã Chơn Thành lên đô thị loại III trong giai đoạn 2026 - 2030.

Với những định hướng, nhiệm vụ

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra, trong thời gian tới, thị xã Chơn Thành tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, đoàn kết toàn dân. Tiếp tục xây dựng thị xã Chơn Thành trở thành đô thị mới thông minh, hiện đại; phát triển mạnh về kinh tế; cơ sở hạ tầng ngày càng hoàn thiện. Chất lượng cuộc sống người dân ngày càng nâng lên, đời sống văn hóa tinh thần phong phú. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp ngày càng hiệu quả, tạo bước chuyển mới trong công cuộc cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp theo hướng bền vững; chuyển dịch thương mại dịch vụ theo hướng tích cực, tạo bước đột phá, phấn đấu xây dựng thị xã Chơn Thành phát triển toàn diện và bền vững.

Thị xã Chơn Thành - đô thị trẻ, khát vọng vươn xa. Với sự đoàn kết, quyết tâm và năng động của những người con Chơn Thành cùng với sự đồng hành của các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Hy vọng trong tương lai gần, khi về với Chơn Thành sẽ có nhiều đổi thay với diện mạo mới, bên cạnh những vườn cao su, vườn cây ăn trái xanh mướt là sức sống của đô thị mới với nhiều công trình hiện đại, trung tâm thương mại tấp nập, phố phường đông vui, sạch đẹp, là nơi hội tụ của niềm vui và hạnh phúc, thực sự là đô thị đáng sống ■

ĐỂ CHƠN THÀNH TRỞ THÀNH VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM KHU VỰC ĐÔNG NAM BỘ

(PV) Ngày 2.4.1975, Chơn Thành là địa bàn cuối cùng của tỉnh Bình Long được giải phóng, cùng quân, dân cả nước hoàn thành trọn vẹn sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Những gì hiện hữu trên vùng đất Chơn Thành hôm nay là thành quả to lớn mà Cấp uỷ, Chính quyền, quân và dân thị xã Chơn Thành đã nỗ lực không mệt mỏi qua nhiều thời kỳ cũng như những kỳ vọng về một đô thị “năng động, sinh thái, thông minh” được thể hiện qua trả lời phỏng vấn của ông Hà Huy Đạt - Phó Bí thư Thường trực Thị ủy, Chủ tịch HĐND thị xã.

Thưa ông, nếu nói về dấu ấn quan trọng của huyện Chơn Thành, nay là thị xã Chơn Thành sau gần 22 năm xây dựng và phát triển, ông tâm đắc về những vấn đề gì? Vì sao?

50 năm sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Chơn Thành - vùng đất bom cày đạn xối năm xưa đã trở thành những khu công nghiệp, đô thị sầm uất, năng động cùng những vùng chuyên canh nông nghiệp trù phú, đem lại cuộc sống no ấm, hạnh phúc cho người dân. Sau những tách - nhập, ngày 2.5.2003, huyện Chơn Thành được tái lập theo Nghị định số 17-NĐ/CP của Chính phủ. Như bao địa phương của tỉnh Bình Phước vào thời điểm ấy, Chơn Thành là huyện thuần nông, nông nghiệp chiếm 60% cơ cấu kinh



Ông Hà Huy Đạt - Phó Bí thư Thường trực Thị ủy, Chủ tịch HĐND thị xã Chơn Thành.

tế; cơ sở hạ tầng còn nhiều khó khăn; thu nhập của người dân còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Chính vì thế, chủ trương tái lập huyện Chơn Thành vào năm 2003 là để tập trung đầu tư, phát

huy tiềm năng và thế mạnh của vùng đất này nhằm nâng cao đời sống người dân. Đó chính là mong muốn của bao thế hệ lãnh đạo và Nhân dân tỉnh Bình Phước cũng như huyện Chơn Thành lúc bấy giờ; cũng là điều mà cá nhân tôi thấy rất tâm đắc và biết ơn sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh.

Với những lợi thế về vị trí địa lý, đường giao thông, đất đai, nguồn nhân lực, ngay sau khi được tái lập, Cấp uỷ, Chính quyền huyện Chơn Thành đã định hướng đi lên bằng công nghiệp và dịch vụ. Ba tuyến đường trọng yếu (quốc lộ 13, 14, đường Hồ Chí Minh) đi qua đã tạo thuận lợi cho việc giao thương và liên kết phát triển kinh tế với các tỉnh, thành trong khu vực. Huyện còn được tỉnh ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng, đặc biệt là giao thông, điện. Đây là những cơ sở để nhiều nhà đầu tư đến với Chơn Thành. Quá trình phát triển các khu công nghiệp theo quy hoạch của tỉnh, Chơn Thành quan tâm đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân và nhận được sự đồng thuận rất cao. Nhân dân sẵn sàng bàn giao mặt bằng, sẵn sàng hiến đất để mở rộng đường, kéo điện nên các khu công nghiệp trên địa bàn hình thành và đi vào hoạt động rất nhanh. Năm 2022, Chơn Thành đã hội đủ các điều kiện để được công nhận thị

xã, mở ra một tương lai sáng cho vùng đất giàu truyền thống cách mạng.

Để khai thác hiệu quả vị trí địa lý là cửa ngõ của Bình Phước kết nối với các tỉnh Tây Nguyên, miền Tây Nam bộ cùng các trung tâm kinh tế năng động của khu vực và cả nước như Bình Dương, TP.Hồ Chí Minh, những năm qua, nhất là nhiệm kỳ 2020-2025, Chơn Thành tập trung phát triển lĩnh vực nào? Thị xã có tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực đó trong thời gian tới, thưa ông?

Như tôi đã nói, với vị trí cửa ngõ của tỉnh Bình Phước, có hệ thống giao thông thuận lợi với hai tuyến Quốc lộ 13, 14 và đường Hồ Chí Minh đi qua là điều kiện rất thuận lợi để Chơn Thành phát triển kinh tế - xã hội. Với tầm nhìn chiến lược, nhiệm kỳ 2020-2025, Đại hội Đảng bộ huyện Chơn Thành đã đề ra 15 nhóm chỉ tiêu với tổng số 58 chỉ tiêu cụ thể, 4 chương trình đột phá, 11 dự án trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội. Tất cả các chỉ tiêu, các chương trình đột phá, các dự án trọng điểm mà Đại hội Đảng bộ huyện đề ra đều dựa trên các điều kiện của địa phương cùng quyết tâm chính trị rất cao của cấp uỷ, chính quyền và toàn thể Nhân dân trong huyện. Đến thời điểm này, có 26 chỉ tiêu vượt, 18 chỉ tiêu đạt và 14 chỉ tiêu chưa đạt;

triển khai thực hiện 4 chương trình đột phá đạt kết quả tích cực; 6/11 dự án trọng điểm được thi công và hoàn thành trong năm 2025 và 3/11 dự án đang triển khai thực hiện.

Đặc biệt, lãnh đạo tỉnh đã xác định Chơn Thành là trung tâm phát triển công nghiệp của Bình Phước nên đã quan tâm đầu tư rất lớn. Cùng với ưu tiên phát triển hệ thống đường giao thông để kết nối liên vùng, hiện Chơn Thành có 4 khu công nghiệp lớn, tỷ lệ lấp đầy 100% và Khu liên hợp công nghiệp - đô thị Becamex Bình Phước, quy mô 4.633,3 ha, đã và đang thu hút nhiều nhà đầu tư lớn, tạo việc làm, thu nhập ổn định cho hơn 40.000 lao động và đưa Chơn Thành trở thành trung tâm kinh tế, phát triển công nghiệp của tỉnh Bình Phước. Thị xã thực hiện chủ trương phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế về nguyên liệu, thị trường và lao động sẵn có ở địa phương; ưu tiên phát triển ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ - kỹ thuật cao, ít ô nhiễm môi trường, trong đó tập trung vào các ngành sản xuất, chế tạo linh kiện điện tử, sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, sản xuất chế biến gỗ, dệt may và da giày, chế biến thực phẩm... Phát triển công nghiệp cũng là tiền đề để thị xã phát triển các loại

hình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của Nhân dân và các loại hình dịch vụ phục vụ sản xuất công nghiệp, nâng cao tỷ trọng ngành công nghiệp và thương mại - dịch vụ trong cơ cấu kinh tế địa phương. Những kết quả đạt được trên các lĩnh vực, nhất là công nghiệp - dịch vụ trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 là động lực, là tiền đề để Chơn Thành tiếp tục phát triển trong thời gian tới.

Thời điểm này, cùng với khẩn trương thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, Cấp uỷ, Chính quyền thị xã đang khẩn trương chuẩn bị cho nhiệm vụ Đại hội Đảng các cấp. Trong các mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ 2025-2030, thị xã xác định tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp - dịch vụ. Trong các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, Chơn Thành xác định giá trị sản phẩm ngành công nghiệp - xây dựng đạt từ 13 - 15%; phấn đấu giữ vững vị thế là 1 trong 4 đô thị kinh tế động lực của tỉnh Bình Phước. Theo đó, một số dự án trọng điểm sẽ hoàn thành, đưa vào sử dụng và một số dự án lớn được triển khai, mở ra cơ hội phát triển cho thị xã.

***Để thực hiện khẩu hiệu hành động
Xây dựng đô thị “năng động, sinh
thải, thông minh”, bên cạnh việc tiếp***

**tục phát triển công nghiệp - dịch vụ,
Chơn Thành cần làm những gì trong
nhiệm kỳ tới?**

Ngày 1.10.2022, Chơn Thành chính thức trở thành thị xã và là một trong 3 thị xã của tỉnh. Đây là dấu mốc quan trọng, mở ra thời cơ, vận hội mới, một tương lai tươi sáng cho sự phát triển của Chơn Thành nói riêng và Bình Phước nói chung. Ngay sau ngày được công nhận thị xã, Cấp ủy, Chính quyền và Nhân dân thị xã Chơn Thành đã nỗ lực phấn đấu, xây dựng đô thị ngày càng phát triển văn minh, hiện đại. Thị xã đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị; từng bước đồng bộ, nhất là một số công trình trọng điểm theo Đề án phát triển đô thị Chơn Thành giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, quản lý quy hoạch, xây dựng... Thị xã đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi; chú trọng phát triển Giáo dục và Đào tạo, Y tế, thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, đảm bảo an sinh xã hội, tiếp tục nâng cao đời sống người dân, nhất là người có công, người nghèo, người yếu thế... Đến nay, trung tâm thị xã Chơn Thành và khu vực lân cận ngày càng có nhiều dự án khu dân cư,

trung tâm thương mại - dịch vụ có cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, mang dáng dấp của đô thị hiện đại.

Trong mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng bộ thị xã xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là phát triển công nghiệp gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và nguồn nhân lực có chất lượng cao; phát triển đô thị, thương mại dịch vụ, sân golf, du lịch; bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu nâng cấp thị xã Chơn Thành lên đô thị loại III trong giai đoạn 2026-2030, Cấp ủy, Chính quyền thị xã triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và xúc tiến thu hút đầu tư.

Chúng tôi tin rằng, với sự quan tâm của Tỉnh ủy; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Thị ủy, UBND thị xã; sự vào cuộc chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, xã - phường; đặc biệt là sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, Chơn Thành sẽ sớm trở thành đô thị “năng động, sinh thái, thông minh” của tỉnh Bình Phước và trở thành một trong những vùng kinh tế trọng điểm khu vực Đông Nam bộ.

Xin trân trọng cảm ơn ông!

LINH TÂM (Thực hiện)

GUƠNG SÁNG TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ CHƠN THÀNH

□ DUY HIẾN

Trung tá Nguyễn Thanh Đồng, Chính trị viên phó Ban CHQS thị xã Chơn Thành cho biết, gương điển hình được khen thưởng trong Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là đồng chí Phạm Xuân Khang, sinh năm 1977, hiện là Chỉ huy trưởng Ban CHQS phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành. Qua tìm hiểu, Phạm Xuân Khang là con thứ 2 trong một gia đình giàu truyền thống cách mạng. Quê anh ở xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, chỗ ở hiện nay tổ 9, khu phố 3b, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ Phạm Xuân Khang đã Tốt nghiệp Đại học Quản lý hành chính và Trung cấp ngành quân sự cơ sở. Bố của anh là Phạm Xuân Cư cán bộ quân đội nghỉ mất sức với hàm Đại úy, năm nay 79 tuổi, gần 60 năm tuổi Đảng và từng có 2 nhiệm kỳ làm Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã Minh Hưng, Trưởng ban công tác Mặt trận khu phố 3b. Mẹ của anh trước đây là cán bộ công tác ở Ty Nông nghiệp tỉnh Thái Bình, sau đó nghỉ chế độ mất sức.

Năm 1995, sau khi Tốt nghiệp Phổ thông Trung học, Phạm Xuân Khang tình nguyện gia nhập lực lượng vũ trang và công tác ở Tiểu đoàn 30 Cảnh vệ, thuộc Bộ Tư lệnh Quân khu 3. Đến năm 1997, Khang xuất ngũ và học Trường Trung cấp Kế toán ở tỉnh Thái Bình. Đến tháng 6.1999, anh cùng gia đình vào tỉnh Bình Phước lập nghiệp làm kinh tế. Năm 2004, Phạm Xuân Khang học Trường Trung cấp Quân sự tỉnh Bình Phước, khóa 1. Ra trường anh về công tác ở Ban CHQS xã Minh Hưng cho đến nay. Gần 20 năm công tác ở Ban CHQS xã Minh Hưng, nay là phường Minh Hưng, bản thân Khang luôn quán triệt, thực hiện kế hoạch của Đảng ủy và Chi bộ về đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Bản thân anh đã tham gia học tập Chi thị 05 và các chuyên đề theo kế hoạch, từ đó xây dựng bản đảng ký phần đấu học tập, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người. Gắn với việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh



Đồng chí Phạm Xuân Khang, Chỉ huy trưởng Ban CHQS phường Minh Hưng được UBND thị xã Chơn Thành tuyên dương Giương diễn hình tiến tiến trong phong trào Thi đua Quyết thắng LLVT thị xã Chơn Thành, giai đoạn 2019-2024.
Ảnh: D. Hiến

với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Cuộc vận động Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” và phong trào Thi đua Quyết thắng, phong trào thi đua yêu nước của địa phương, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy bản thân vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trên cương vị Chỉ huy trưởng Ban CHQS phường, Phạm Xuân Khang đã tham mưu cho Đảng ủy, UBND phường lãnh đạo, điều hành thực hiện toàn diện công tác Quốc phòng, quân sự ở địa phương; làm nòng cốt tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác. Thực hiện tốt công tác

tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, công tác xây dựng lực lượng dân quân, dự bị động viên, Giáo dục Quốc phòng và an ninh, phối hợp các lực lượng giữ vững ổn định chính trị ở địa phương; công tác xây dựng, huấn luyện, hoạt động giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội, phòng chống thiên tai và công tác vận động quần chúng ở cơ sở trong thời gian qua đã tổ chức thực hiện đảm bảo toàn diện.

Chia sẻ về những thành tích mà bản thân và đơn vị đã đạt được trong thời gian qua, Phạm Xuân Khang vui vẻ cho biết: “Đơn vị xây dựng và củng cố lực lượng dân quân nòng cốt đạt 100%

chỉ tiêu trên giao. Công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu cho lực lượng dân quân ngày càng đi vào nề nếp có chiều sâu, sát với thực tế tình hình địa phương. Điều động quân nhân dự bị và dân quân tham gia huấn luyện luôn đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Tham gia Hội thi Mô hình học cụ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật đạt giải Nhất và Hội thao thể dục thể thao quốc phòng đạt giải Nhất. Tham mưu cho Hội đồng nghĩa vụ quân sự phường làm tốt công tác giao quân năm 2024 là 22/22 thanh niên; năm 2025 giao 26/26 thanh niên. Tham mưu Chi bộ làm tốt công tác tạo nguồn quân chủng phát triển Đảng. Năm 2024 cử 4 đồng chí đi học cảm tình đảng, kết nạp được 2 đồng chí vào Đảng, 2 đồng chí đang triển khai cho viết lý lịch”.

Ban CHQS phường Minh Hưng xứng đáng là đơn vị vững mạnh toàn diện. Qua Hội nghị tổng kết hàng năm, đây là đơn vị đi đầu trong công tác xây dựng Ban CHQS cấp xã, đơn vị dân quân tự vệ vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”... Với những đóng góp của bản thân và tập thể Ban CHQS phường Minh Hưng được cấp trên đánh giá là đơn vị đi đầu trong lực lượng vũ trang của thị xã. Nhiều năm liền được tặng Giấy khen trong công tác quân sự-quốc phòng địa phương, công tác sẵn sàng chiến đấu

bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cứu hộ cứu nạn trên địa bàn. Phạm Xuân Khang được UBND thị xã Chơn Thành tuyên dương là Công dân Tiêu biểu đã có nhiều đóng góp cho quá trình 20 năm Chơn Thành thành lập và phát triển (2003-2023). Năm 2023, anh được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước tặng Bằng khen. Năm 2024, anh được Đảng ủy - Bộ CHQS tỉnh Bình Phước tuyên dương Điển hình Tiên tiến trong phong trào Thi đua Quyết thắng, giai đoạn 2019-2024. Kết quả đánh giá phân loại cuối năm 2024, Phạm Xuân Khang được xếp loại Đảng viên Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ, cán bộ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ. “Đạt được kết quả trên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, bản thân tôi được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy - Ban CHQS thị xã Chơn Thành, sự chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy - UBND phường, sự đồng tình ủng hộ của Nhân dân làm nền tảng để tôi điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng tại địa phương”, anh Phạm Xuân Khang chia sẻ.

Về lại Chơn Thành chúng tôi được biết thêm nhiều cá nhân, đơn vị điển hình ở các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội và an ninh - quốc phòng... Trên đây, tôi xin được trích dẫn một trong các gương mặt tiêu biểu qua chuyến đi trải nghiệm thực tế đầy ý nghĩa này ■

CÂY “Đại Thụ” CỦA ĐẢNG BỘ CHƠN THÀNH

□ TIẾN BÌNH



Ông Vũ Minh Đức tự học sử dụng thành thạo máy vi tính.

Ảnh: T. Bình

Cán bộ, đảng viên và Nhân dân phường Hưng Long nói riêng, thị xã Chơn Thành nói chung đều coi ông như “cây đại thụ” của địa phương. Bởi ông không chỉ là một đảng viên cao tuổi Đảng mà còn là tấm gương sáng trong tác phong làm việc, xây dựng cuộc sống và luôn gương mẫu đi đầu trong mọi phong trào của địa phương. Đặc biệt, ông còn là một trong những người lính đã có hơn nửa thế kỷ sống, chiến đấu và gắn bó với quê hương Bình Phước. Ông tên là Vũ Minh Đức, sinh ngày 5.9.1940, vào Đảng ngày

6.1.1961, hiện đang cư ngụ tại tổ 1 khu phố 6, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Có dịp gặp gỡ, trò chuyện với ông Vũ Minh Đức, ít ai nghĩ đó là một con người của lớp người “xưa nay hiếm” và đã có 64 năm tuổi Đảng. Ông sinh ra và lớn lên ở xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, một vùng quê “địa linh nhân kiệt” và giàu truyền thống cách mạng. Thập niên những năm 60 của thế kỷ 20, ông là giáo viên dạy học cấp 1, rồi cấp 2 ở xã và làm hiệu trưởng trường cấp 1-2. Đến năm 1968 trong đợt tuyển người có trình độ

văn hoá đi học lớp Cơ yếu để bổ sung vào làm nhiệm vụ trong quân đội, ông may mắn là một trong những người được chọn. Cuối năm 1969 sau khi học xong lớp cơ yếu, ông Đức được điều sang Ủy ban thống nhất Trung ương rồi về địa bàn tỉnh Hoà Bình huấn luyện thêm 3 tháng nữa. Tháng 11-1969 ông cùng đồng đội được điều động vào chiến trường B tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Cũng từ đây cuộc đời của ông bước sang một giai đoạn mới, gắn bó với nghề cơ yếu phục vụ trong Quân đội, cùng đơn vị tham gia giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Sau hơn 4 tháng hành quân, chủ yếu là đi bộ theo đường Trường Sơn, ông và đơn vị cũng vào được đến nơi ở của Trung ương cục miền Nam. Năm 1970 ông được điều về Khu uỷ khu 10 (thuộc vùng Đồng Nam bộ, Tây Nguyên). Năm 1971 sau khi thành lập phân khu Bình Phước, ông được điều về huyện Chơn Thành tiếp tục làm nhiệm vụ chuyên môn cơ yếu ở Huyện uỷ cho đến ngày Chơn

nhưng qua bàn tay người lính cơ yếu đã có rất nhiều bức điện mật, điện khẩn được ông dịch chính xác, kịp thời chuyển đến Ban Chỉ huy, góp phần rất quan trọng vào việc giải phóng tỉnh Bình Phước nói chung và huyện Chơn Thành nói riêng. Sau ngày miền Nam giải phóng, đất nước thống nhất, ông Vũ Minh Đức chuyển sang làm việc tại cơ quan Huyện uỷ với nhiệm vụ Phó Chánh Văn phòng. Cuối năm 1976 ông là Phó Ban Tổ chức Huyện uỷ Bình Long. Năm 1978 ông được cử đi học ở trường Nguyễn Ái Quốc tại thành phố Hồ Chí Minh, năm 1980 về lại Bình Long làm Phó ban Thường trực Ban Cải tạo Nông nghiệp. Năm 1982 ông làm Trưởng phòng Nông nghiệp huyện, đến tháng 5 năm 2000 thì nghỉ hưu và cùng vợ con sinh sống tại Chơn Thành cho đến ngày nay.

Chặng đường sống, chiến đấu, làm việc của đảng viên Vũ Minh Đức kể từ ngày vào miền Nam chiến đấu cho đến ngày nghỉ hưu là cả một quá trình

Thành được giải phóng.

C h i ế n
dịch giải
phóng Chơn
Thành tuy
ông Đức
không được
trực tiếp
tham gia



dài. Người đảng viên trung kiên này đã trải qua những năm tháng khốc liệt của cuộc chiến tranh, nhưng cũng đầy vinh quang và tự hào. Ông là một trong những đảng viên, người lính sống, chiến đấu, gắn bó gần như cả đời người với mảnh đất Chơn Thành. Vì vậy, mặc dù đã nghỉ công tác nhưng ông vẫn là một công dân, một đảng viên rất mẫu mực của địa phương. Ông tham gia hầu hết các công tác xã hội của phường, là Phó Ban liên lạc truyền thống kháng chiến; từ năm 2013 đến nay là Chủ tịch Hội Sinh vật cảnh của thị xã Chơn Thành. Đặc biệt, mặc dù tuổi đã cao, sức khoẻ có phần suy giảm nhưng đảng viên Vũ Minh Đức vẫn là người rất năng nổ, nhiệt tình trong mọi công việc của Chi bộ khu phố 6. Ông là đảng viên có nhiều thành tích nổi bật của Chi bộ, 3 năm liền (năm 2022, 2023 và năm 2024) đạt danh hiệu đảng viên Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

Trên đường đưa tôi về thăm nhà ông Vũ Minh Đức, anh Phạm Văn Nam, Trưởng phòng Văn hoá-Thể thao thị xã Chơn Thành không hết lời ca ngợi về người đảng viên 85 tuổi này. Anh Nam cho biết, dù đã cao tuổi nhưng ông vẫn còn khoẻ và minh mẫn, là tấm gương sáng trên mọi lĩnh vực cho thế hệ trẻ trên địa bàn học tập, noi theo. Đến nhà được gặp, trò chuyện với ông Đức tôi càng nể phục về cách sống, rèn luyện, làm việc của người đảng

viên này. Tuổi già nhưng ý chí chưa bao giờ già nua, ông tự học và sử dụng thành thạo máy vi tính. Cũng nhờ vậy ông đã tham gia các cuộc thi viết do tỉnh và Trung ương phát động. Trong cuộc thi viết ở huyện Chơn Thành, tác phẩm của ông đạt giải Nhất. Đặc biệt là cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ông đã có hai bài, viết xong và nộp về tỉnh ngày 7.4.2023. Đềo đáng nói là tự tay ông đánh máy, trình bày, in và đóng thành tập rất trang trọng, đẹp mắt để dự thi. Mặc dù chỉ đạt giải Khuyến khích và giải dành cho người cao tuổi nhất tham dự cuộc thi, nhưng điều đó khẳng định ở vào độ tuổi bát tuần thì chỉ người có năng lực, ý chí và quyết tâm rất lớn mới thực hiện được công việc không hề dễ dàng này.

Trò chuyện với ông Vũ Minh Đức, gọi nhớ lại những ngày tháng lịch sử hào hùng cách đây 50 năm khi mà đại quân ta đang thần tốc trên đường tiến về giải phóng các tỉnh miền Nam, trong đó có Bình Phước; người đảng viên già như sống lại với những thời khắc lịch sử giải phóng quê hương huyện Chơn Thành vào ngày 2.4.1975. Đôi mắt ông như sáng lên trong nỗi niềm rung rung nhớ về những đồng chí, đồng bào đã ngã xuống để cho hôm nay đất nước độc lập, thống nhất và phát triển giàu mạnh, phồn vinh; cuộc sống của người dân ngày càng ấm no, hạnh phúc ■

Trăm Mùa Mai Nở Đi Qua

□ NGỌC DUNG

Cái nắng đầu tháng Ba như này
Lửa mà ngoài vườn, nhiều cây
mai còn khoe sắc thắm tô thêm màu
nắng vàng giòn. Ngồi hiên nhà, nhìn
những cánh mai chấp chới, má nheo
nheo mắt, lặng lẽ nói:

- Út nè! Có phải Tết này, má đã
được ngắm một trăm mùa mai nở rồi
đúng không?

Má hỏi làm tôi giật mình. Thì ra
má đã một trăm tuổi. Má tôi già lắm
rồi. Già qua cả câu người đời hay
chúc “Chúc cụ sống lâu trăm tuổi a!”
nhưng cái kiểu hỏi như má nghe vừa
buồn cười, vừa xót xa. Vì không biết từ
bao giờ má được vui vẻ, khoan khoái
ngắm mai nở? Còn những năm tháng
cơ cực, đắng cay, đau khổ: Má cắt cỏ,
chăn trâu, giặc đốt nhà, các anh lần
lượt hy sinh... thì sao?

Cuộc đời của má tôi cơ cực từ tấm
bé. Má kể rằng: Má được sinh ra và
lớn lên ở Củ Chi. Tuổi thơ của má
không phải những tháng ngày cắp
sách đến trường mà là chuỗi ngày vất
vẻo lưng trâu, cắt cỏ đồng gần, đồng
xa... Năm má lên mười lăm tuổi, giặc
đến đốt làng, đốt nhà, ruộng lúa tất cả
đều cháy trụi. Ông, bà ngoại cũng chết
cháy... Má lặng người, ngưng kể, mắt
ráo hoảnh. Tôi nằm úp mặt vào gối,
áo gối ướt mềm. Chắc có lẽ nỗi đau đã
lặng vào người má. Vì câu chuyện này,
má không chỉ kể anh chị em tôi nghe
mà bà đã kể biết bao lần cho những ai
đến nhà thăm. Tôi không thể nào hình

dung nổi: Má lấy chồng ở tuổi hai
mươi rồi lần lượt sinh đến những mười
hai người con (ba gái, chín trai). Phụ
nữ đúng là khổ vì nghèo đói, lạc hậu,
chiến tranh. Tất cả đè nặng lên đôi vai
bé bỏng của họ nhưng kì lạ thay họ lại
có sự chịu đựng, can đảm, giàu lòng hy
sinh cao độ! Chúng ta có nói ngàn lời
yêu thương họ cũng không vừa. Đúng
vậy, má tôi đã không tiếc hy sinh cho
quê hương, đất nước. Má phải gồng
gánh cả gia đình với công việc ruộng
đồng, để chồng và những đứa con trai
của má chưa đến tuổi mười lăm đã lần
lượt tham gia cách mạng. Đó là anh
hai tôi tên Võ Văn Thor, sinh năm 1945
và anh ba tên Võ Văn Mộng sinh năm
1947. Má nói sống ở Củ Chi nhà nào
không tham gia cách mạng. Nỗi căm
thù giặc bởi tội ác đốt làng, đốt nhà...
chất ngất trời cao. Công tác chủ yếu
của ba tôi và anh Võ Văn Mộng là làm
liên lạc còn anh Võ Văn Thor là trinh
sát. Hầu hết phải sống trong đường
hầm địa đạo. Bị lộ, bị giặc bắt, hy sinh
là nỗi ám ảnh, không thể nói là không
lo nhưng điều đó như nhà thơ Tố Hữu
viết trong bài thơ “Trăng trối”:

“Đời cách mạng từ khi tôi đã hiểu
Dấn thân vô là phải chịu tù đầy
Là giuom kẻ tận cổ, sủng kẻ tai
Là thân sống chỉ coi còn một nửa”.

Nỗi lo luôn canh cánh trong lòng má
rồi bỗng một đêm nỗi lo, nỗi đau nhân
lên bội phần, khi bọn giặc xông vào nhà,

rà soát và mở tung nắp hầm, bắt anh Tư tôi đi quân dịch. Má phải chịu đựng nỗi đau ghê gớm này bởi một đứa con phải rẽ ngược dòng với các anh. (Tất nhiên anh Tư của tôi cũng chỉ bị bắt quân dịch chứ bọn chúng không tin dùng gì vì biết cha và các anh đều là Việt cộng). Bao nỗi đau, nỗi vất vả chân lấm, tay bùn sớm trưa với ruộng



đồng đan xen như dệt Mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Ngừng.

Ảnh: N. Lân

nên tâm thần hy vọng để tạo thành sức chịu đựng, sức mạnh vô biên trong má. Mỗi lần nghe kể, tôi xốn xang con mắt thương má quá! Tôi không thể chia sẻ bớt nỗi đau của người nên chỉ biết cố gắng chăm sóc, phụng dưỡng má hằng ngày cho tốt vì không chỉ là má của riêng anh, chị, em tôi mà là “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” Nguyễn Thị Ngừng của thị xã Chơn Thành, cần được các thế hệ quan tâm, ngưỡng mộ, kính trọng, tự hào. Má xứng đáng được điều đó vì má đã sinh ra và có hai người con hi sinh cho đất nước. Má tên Ngừng nhưng cuộc đời má không lặng yên, trôi theo dòng chảy của nỗi đau và mất mát. Đỉnh điểm nỗi đau trong cuộc đời má có thể nói là khi các anh hy sinh. Sau chiến dịch Tết Mậu Thân, giặc Mỹ tăng cường bắn phá miền Nam. Bom đạn ngày đêm cày xới Địa đạo Củ Chi. Một trái bom nổ tung căn hầm địa đạo, anh ba tôi thân xác bị hất tung ra khỏi hầm. Đó là liệt sĩ Võ

Văn Mộng hy sinh vào ngày 5.1.1969. Với má, nỗi đau chưa dừng lại mà phải chịu đựng lần nữa, khi anh hai tôi, liệt sĩ Võ Văn Thơ hy sinh vào ngày 17.3.1971. Cũng do bom nổ khi làm nhiệm vụ trinh sát ở Địa đạo Củ Chi. Má tôi chỉ lặng lẽ khóc thầm, khi con hy sinh như câu hát:

“Ba lần tiễn con đi,

Hai lần khóc thầm lặng lẽ

Các anh không về, mình mẹ lặng im”

Tôi vô cùng cảm phục nhà thơ Tạ Hữu Yên đã có những câu thơ hay về hình tượng người Mẹ - Tổ quốc Việt Nam. Để rồi nhạc sĩ Phạm Minh Tuấn chấp cánh thành những ca từ bất hủ trong nhạc phẩm “Đất nước”.

Đúng. Má tôi không gào khóc được, khi con chết thân xác tang thương như vậy. Má đau lắm nhưng bọn giặc rình rập quanh nhà, nghi ngờ, bắt bớ nên má phải âm thầm nén đau thương, chịu đựng, nước mắt chảy vào tim. Tôi đã

hiếu hình tượng người Mẹ trong câu hát đẹp đến dường nào. Tôi thêm yêu và tự hào về Tổ quốc mình đã có những bà mẹ tuyệt vời. Con hy sinh là nỗi đau lớn, với má lại thêm một lần phải sống xa chồng và trong sự sợ hãi, lo lắng. Đó là vào năm 1966, ba tôi phải rời Địa đạo Củ Chi vì hoạt động của ông bị lộ, qua căn cứ cách mạng bên Chơn Thành để hoạt động. Tình cảnh của má càng khốn khó hơn khi phải nén đau thương và chống trả quyết liệt với bọn giặc cứ bám riết, theo dõi, dọa nạt. Cuối cùng, má phải đưa các con qua Chơn Thành sinh sống, vào năm Mậu Thân 1968.

Chiến tranh qua đi, hậu quả để lại không tránh khỏi những đau thương, mất mát. Má đã đặt tên các anh tôi không chỉ đẹp mà còn lãng mạn nữa chứ (Võ Văn Thor - Võ Văn Mộng). Có lẽ má kỳ vọng một cuộc sống tương lai xán lạn, tươi đẹp, thơ mộng. Những mất mát, cố gắng của má đã được đền bù một cách xứng đáng. Sau thống nhất đất nước, ba tôi được làm Phó Chủ tịch xã Minh Lập (năm 1976 đến 1979) Sau đó làm Chủ nhiệm Hợp tác xã Thành Tâm thị trấn Chơn Thành. Cuộc sống gia đình sung túc, anh chị em tôi trưởng thành. Hai liệt sĩ anh tôi mộ đã được an táng ở Củ Chi. Má tự hào về thành tích đánh Mỹ và bắn máy bay của hai anh với biết bao Giấy khen treo trang trọng trên bức tường nhà. Má nói thành tích của hai anh cũng như các chiến sĩ khác, bởi vùng đất này, nhà nào cũng đánh Mỹ, cũng hăm địa đạo nên Củ Chi đã được phong tặng danh hiệu “Đất Thép Thành Đồng”. Đó là niềm tự hào không riêng má mà cả quê hương.

Nỗi đau, mất mát lớn đi qua lần nữa trong cuộc đời má là sự ra đi của ba tôi. Người bạn đời đã đồng hành với má, đối đầu với bao khổ cực, đắng cay. Trải qua mười hai mất con, tôi không hình dung nổi ba má nuôi nấng thế nào mà anh chị em tôi đều khôn lớn và thành đạt. Những ngày tháng không có ba, tôi biết má phải cô đơn buồn khổ... Nhưng thời gian vẫn không ngừng trôi... Má lại lặng lẽ ngắm những mùa mai vàng nở đi qua cùng con cháu.

Giờ đây, má được an hưởng tuổi già, cháu chắt đầy nhà. Tôi là út trai được các anh chị tin tưởng, gửi gắm, chăm sóc má. Cả nhà an tâm khi thấy má vẫn ăn uống bình thường, vui khỏe, tự đi lại, sinh hoạt cá nhân, mình mẫn với ngưỡng tuổi bách niên. Đặc biệt bà nhớ chuyện xưa, cứ kể lâu lâu khi ai đến thăm. Má mê xem tivi nhất là cảnh sông nước miền Tây chứ không mê xem cái lương như các bà ngoại, nội khác. Má chỉ mong ước được sống vui khỏe bên con cháu.

Nhìn những ảnh chụp chung với các vị Chủ tịch Nước đã từng đến thăm, má vui và tự hào lắm. Cả nhà cũng lấy làm vinh dự, biết ơn các cấp lãnh đạo chính quyền, từ xã đến trung ương; Phòng, Sở Lao động Thương binh cùng các cơ quan báo, đài... đều quan tâm, thăm và tặng quà cho má nhân các dịp lễ, Tết. Cuộc đời má đã đi qua trăm mùa mai vàng nở. Chắc chắn tháng 10 này, Hội Người cao tuổi sẽ tổ chức lễ Bách tuế cho má thật trang trọng. Đây cũng là dịp, anh chị em tôi cùng cháu chắt quây quần đông đủ, để chúc thọ cho má, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng ■

Miền Nhớ Chơn Thành

□ NGUYỄN HỮU TƯ

Miền nhớ...

- Ở thế kỷ XIX, Chơn Thành là địa danh thuộc tỉnh Biên Hòa (nay là tỉnh Đồng Nai). Từ thế kỷ XIX đến năm 1954, khi thực dân Pháp xâm lược Chơn Thành trực thuộc tỉnh Thủ Dầu Một. Đến tháng 10 năm 1956, chính quyền Ngô Đình Diệm cho tách một số vùng ở phía Bắc của hai tỉnh Thủ Dầu Một và Biên Hòa để lập hai tỉnh mới là Bình Long và Phước Long, thời điểm này Chơn Thành là địa danh cấp quận của tỉnh Bình Long (tuy nhiên, đến ngày 27.1.1964, quận Chơn Thành mới chính thức được ra đời).

- Ngày 30.1.1971, do yêu cầu chỉ đạo kháng chiến, Trung ương Cục giải thể khu 10, thành lập Phân khu Bình Phước gồm hai tỉnh Bình Long và Phước Long. Cuối năm 1972, lại giải thể Phân khu Bình Phước và thành lập tỉnh Bình Phước. Quận Chơn Thành (C45) thuộc phân khu Bình Phước (từ năm 1972 là tỉnh Bình Phước). Theo Nghị định 55/CP ký ngày 11.3.1977 về việc hợp nhất 3 quận An Lộc, Lộc Ninh và Chơn Thành thành huyện Bình Long, Chơn Thành trở thành một phần của huyện Bình Long, một huyện khá lớn nằm sát biên giới.

- Ngày 20.2.2003, huyện Chơn Thành được thành lập theo Nghị định

số 17/2003/NĐ-CP của Chính phủ gồm 08 xã, thị trấn (*Minh Long, Minh Thành, Tân Quan, Nha Bích, Minh Lập, Minh Thắng, Minh Hưng và thị trấn Chơn Thành*).

- Sau khi thực hiện các Nghị định của Chính phủ về điều chỉnh địa giới hành chính, đến thời điểm tháng 10/2022, huyện Chơn Thành có 09 đơn vị hành chính cấp xã (*gồm 08 xã: Minh Long, Minh Thành, Nha Bích, Minh Lập, Minh Thắng, Minh Hưng, Thành Tâm, Quang Minh và thị trấn Chơn Thành*).

Quá trình thành lập

Theo Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Phước thời kỳ 2006-2020 (Quyết định số 194/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của TTCP) Chơn Thành đã được định hướng trở thành đô thị loại IV giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 7.11.2012 của TTCP) và trở thành đô thị loại III trong đề án Quy hoạch xây dựng vùng TP. Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 2076/QĐ-TTg ngày 22.12.2017 của TTCP). Triển khai thực hiện các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thời gian qua tỉnh Bình Phước đã tập trung các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế -

xã hội và phát triển đô thị trên địa bàn Chơn Thành. Đến nay, Chơn Thành trở thành trung tâm kinh tế, phát triển công nghiệp của tỉnh Bình Phước. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2015-2020 đạt từ 17-20%/năm, thu nhập bình quân đầu người đến nay ước đạt 83 triệu đồng, tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn 0,13%, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp chiếm 71%, 100% xã đạt chuẩn Nông Thôn mới... Từ những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng của huyện nhà, ngày 11.8.2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 570/NQ-UBTVQH15 về việc thành lập thị xã Chơn Thành và các phường thuộc thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước và chính quyền thị xã Chơn Thành chính thức đi vào hoạt động từ ngày 1.10.2022.

- Thị xã Chơn Thành hiện tại gồm: 5 phường (Hưng Long, Minh Hưng, Minh Long, Thành Tâm, Minh Thành) và 4 xã (Nha Bích, Minh Thắng, Minh Lập, Quang Minh).

Trong tương lai

Hiện nay trên địa bàn thị xã có 5 khu công nghiệp, gồm: Khu công nghiệp Minh Hưng - Hàn Quốc, Khu công nghiệp Minh Hưng III, Khu công nghiệp Chơn Thành I, Khu công nghiệp Chơn Thành II, Khu công nghiệp Minh Hưng-Sikico và Khu liên hợp Công nghiệp và Đô thị Becamex Bình Phước với quy mô hơn 5.000 ha đã và đang

thu hút nhiều nhà đầu tư lớn, tạo công ăn việc làm và nguồn thu nhập ổn định cho hàng chục ngàn lao động trong và ngoài địa phương. Trong những năm qua, đặc biệt từ khi triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông Thôn mới, Nông Thôn mới nâng cao, Cuộc vận động xây dựng phường đạt chuẩn đô thị văn minh cùng với sự quan tâm đầu tư mạnh về cơ sở hạ tầng đô thị đã góp phần nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật, tạo bước phát triển kinh tế xã hội nhanh, bền vững. Các tỷ số về hạ tầng, Nhà ở, An sinh Xã hội, Y tế, Giáo dục, Công nghệ Thông tin ngày một nâng cao đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu chung của tỉnh.

Trải qua hơn 20 năm hình thành và phát triển, Chơn Thành đã trở thành một trong những đô thị trẻ năng động, sinh thái và thông minh, là một trong những địa phương có tốc độ phát triển nhanh trên địa bàn tỉnh. Với diện mạo của đô thị trẻ, khát vọng vươn xa, với sự đoàn kết, quyết tâm và năng động của những người con Chơn Thành, sự đồng hành của các nhà đầu tư, doanh nghiệp, trong tương lai gần Chơn Thành sẽ có nhiều đổi thay với diện mạo mới, bên cạnh những vườn cao su, vườn cây ăn trái xanh tươi là sức sống của đô thị mới với nhiều công trình hiện đại, trung tâm thương mại tập nập, phố phường đông vui, sạch đẹp, là nơi hội tụ của niềm vui và hạnh phúc, thực sự là đô thị đáng sống ■

Nguyễn Xuân Cường

Chơn Thành Khát Vọng Vươn Lên

*Về Chơn Thành nghe chuyện kể ngày xưa
Đình thần Hưng Long chốn khai sơn phá thạch
Lễ hội Kỳ Yên ghi vào sử sách
Quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa*

*Đã bao mùa cây nẩy lộc đơm hoa
Vẫn nhớ công ơn của người mở đất
Ngày 2 tháng 4 tình quân dân gắn chặt
Giải phóng Chơn Thành thừa thắng xông lên*

*Năm mươi năm rồi dấu ấn không quên
Ngày chiến thắng, Chơn Thành vui mở hội
On Đảng, Bác Hồ dẫn đường chỉ lối
Đoàn kết một lòng bước tới tương lai*

*Về Chơn Thành chứng kiến chuyện hôm nay
Quốc lộ 13, 14 xe đồ xuôi ngược
Khu Công nghiệp dẫn đầu đi trước
Phố xá đẹp giàu đô thị văn minh*

*Ôi đẹp biết bao hiển hiện những công trình
Những nhà máy công nhân về tập nập
Vườn cây trái dài theo thôn ấp
Suốt bốn mùa cho quả ngọt hoa thơm*

*Về Chơn Thành ta sẽ thấy nhiều hơn
Những ánh mắt, những nụ cười thân thiện
Như Bình Phước mỗi ngày thêm phát triển
Có Chơn Thành đang khát vọng vươn lên.*

Nguyễn Hữu Diên

Có Một Chơn Thành

*Có một Chơn Thành nơi đất miền Đông
Mùa Xuân về rừng cao su thay lá
Mây lang thang giữa khung trời xanh quá
Thoáng mơ màng trong nốt nhạc vắn thơ*

*Có một Chơn Thành cho lũ khách mộng mơ
Vội nụ cười duyên trên từng con phố
Đôi mắt long lanh thẹn thùng, mắc cỡ
Những giọt cà phê tí tách đưa hương*

*Có một Chơn Thành “Trăm mến, ngàn thương”
Đất chật chiu nuôi bốn mùa hoa trái
Thị xã chuyển mình sang trang sách mới
Gọi bao Khu Công nghiệp mọc lên*

*Có một Chơn Thành ánh điện lung linh
Đường hạnh phúc tương lai mở lối
Rực rỡ cờ hoa phố phường vào hội
Mừng 50 năm giải phóng Chơn Thành*

*Có một Chơn Thành với ý Đảng - lòng dân
Bao thế hệ đã dày công xây đắp
Qua những thăng trầm vẫn thủy chung son sắt
Đoàn kết một lòng tay nắm chặt tay*

*Có một Chơn Thành đang khởi sắc hôm nay
Biết bao máu xương các anh hùng liệt sỹ
Tuổi hai mươi các anh thành “Bất tử”
Mãi muôn đời sử sách lưu danh.*

Nguyễn Hoàng Oanh

Khát Vọng Chơn Thành

Đây Chơn Thành miền đất dấu yêu
Nơi hội tụ của bao điều hạnh phúc
Tay đan tay lòng bằng khuâng rạo rức
Dòng Sông Bé oai hùng uốn khúc lượn vòng quanh

Vùng đất năm xưa hoang tàn bởi chiến tranh
Nay đã hồi sinh thay màu xanh cây lá
Những khu công nghiệp ngày đêm hối hả
Đô thị văn minh ước vọng vươn xa

Tuyến đường huyết mạch mười bốn mười ba
Điểm cuối Đường Hồ Chí Minh còn đó
Kết nối các tỉnh Miền Đông Nam Bộ
Giao thương mọi miền, thu hút đầu tư

Xã hội an hoà vui vẻ quần cư
Mảnh đất nơi đây thật sự đáng sống
Dân Đảng một lòng, thành tâm hiệp lực
Khát vọng bay lên, giàu đẹp Chơn Thành.

Tổng Trung

Tháng Ba Về

Sau mấy trận mưa trái mùa
Xuyến chi lên xanh mơn mơn
Cao su vừa thay lá già
Lộc tơ đầu cành hơn hớn.

Đã nghe rải rác tiếng ve
Mộc miên giật mình bung đỏ
Tháng Ba mẹ ngồi vật điều
Bỏm bẻm râu thơm theo gió.

Đặng Ngọc Tình

Lỗi Hẹn Với Chơn Thành

Tôi về đây thăm lại chiến trường xưa
Nơi chứng kiến của một thời u ám
Nơi chúng tôi chiến đấu hy sinh dũng cảm
Nơi mặt đất bầu trời bị bom đạn xé toang
Đường 13 oằn mình dưới xích xe tăng
Chơn Thành, Bình Long tôi bởi trong tầm pháo
Chiến sự cam go vì bom gầm đạn réo
Xóm Ruộng - Tàu Ô thành lũy thép ngăn thù
Giải phóng Lộc Ninh ta thành lập biệt khu
Thủ đô hoang sơ của quân và dân cách mạng
Từ nơi đây chỉ huy bao trận thắng
Đường 14, Đồng Xoài giải phóng Phước Long
Làm tê liệt các tỉnh lỵ miền Đông
Tạo thế tiến công làm Mùa Xuân Đại Thắng...
Hôm nay về Chơn Thành tươi trong nắng
Trời đất mệnh mang và mây trắng vương tình
Tôi ngỡ ngàng ngắm thị xã lung linh
Nhà máy công trình dựng xây hồi hã
Chân đạo bước rừng cao su yên ả
Lòng băng khuâng rộn rã bước quân hành
Chơn Thành ơi! Bát ngát một màu xanh
Nghe bồi hồi tôi ghen từng hơi thở
Đồng đội yêu thương đã quên mình một thuở
Nay kẻ mất người còn - Người nằm mãi nơi đây
Xưa nhủ lòng tôi hẹn sẽ một ngày
Mà thời gian qua thẳm trầm dầu dãi
Và hôm nay một lần tôi trở lại
Đốt nén nhang mà ghen nổi luyến vương
Ngày hòa bình tôi trở về quê hương
Mang trên mình còn bao nhiêu mảnh đạn
Bởi xa xôi tôi thành người lỗi hẹn
Để 50 năm thành niềm nỗi mong chờ
Nay trở lại tôi viết mấy vần thơ
Trước Tượng đài tôi ngàn lời xin lỗi
Nén nhang lòng - Tôi cúi đầu tạ tội
Chơn Thành ơi! Đồng đội ơi! - Nỗi nhớ khôn cùng...

Chùa Thanh Nghiêm - Một Lần Đến

□ HỒ ĐÌNH HIỆP

Một ngày đầu tháng 3 năm 2025, nhóm Văn học trong đoàn công tác của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh chúng tôi bất ngờ được đến thăm một ngôi chùa đẹp ở Chơn Thành theo sự hướng dẫn của cán bộ Văn hóa Thị xã. Tọa lạc ngay bên đường Hồ Chí Minh đoạn qua phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, chùa Thanh Nghiêm hiện lên với một dáng vóc uy nghi thu hút ánh nhìn của bất cứ ai có dịp đi qua nơi này. Dù chỉ mới được xây dựng từ năm 2013, nhưng đến nay chùa đã tạo dựng được vẻ ngoài bề thế chứng tỏ có sự đầu tư và tâm huyết của Giáo hội Phật giáo, sư trụ trì và Phật tử.

Việc thành lập ngôi chùa là một nhVới khuôn viên gần 8000 m², chùa có sân phía trước và vườn phía sau tương đối rộng. Phía trái từ ngoài nhìn vào trước chánh điện là tượng Phật Quan Âm lớn vươn cao hẳn những vòm cây là điểm thu hút đầu tiên để Phật tử dừng chân chiêm bái. Mái chùa vút cong hai bên với sắc đỏ đậm màu dân tộc mời gọi mọi người. 13 bậc cấp dẫn vào chánh điện càng tôn lên vẻ cao ráo của ngôi chùa. Bước vào bên trong, một cảm giác thoáng mát choáng ngợp với không gian rộng rãi. Từ cửa chính đi vào chánh điện du khách sẽ bắt gặp ngay hình ảnh tượng

Bồ Tát màu xanh ngọc như là lời chúc may mắn an lành chào đón người đến chùa. Ngay phía sau là án thờ chính với tượng Phật lớn vàng bóng ở giữa để Phật tử đánh lễ. Không gian trầm lắng khiến đoàn công tác của chúng tôi cảm nhận được vẻ tôn nghiêm của cảnh chùa nơi đây.

Đón tiếp đoàn phía sau đại diện, thầy trụ trì Thích Minh Tịnh và thầy Pháp Thường, thư ký nhà chùa hoan hỉ chia sẻ với chúng tôi về những việc làm Phật sự phục vụ đại chúng của nhà chùa cũng như những tâm sự về việc học Phật, tu theo Phật trong trong tình hình mới với những đổi thay của cuộc sống. Với quan niệm phụng sự chúng sanh là cội nguồn chư Phật, nhà chùa luôn coi trọng việc hướng dẫn Phật tử tu tập, gieo duyên và thiện nguyện. Những dịp lễ lớn của Phật giáo như lễ Vu lan, lễ Phật đản, hoặc mùa Trung thu, v.v... nhà chùa đều tổ chức long trọng để Phật tử các nơi về về chiêm bái, trì tụng kinh, qua đó kết hợp với những buổi nói chuyện thân mật để định hướng cho Phật tử tu tập theo đúng con đường chánh đạo, không sa vào mê tín dị đoan.

Phát quà cho người nghèo cũng là



Ảnh: Đ. Hiệp

một việc làm thường xuyên của nhà chùa. Mùa Vu Lan - Báo Hiếu năm 2024, nhà chùa đã trao 100 phần quà với tổng trị giá là 30 triệu cho người nghèo trên địa bàn. Chùa cũng đã vận động phật tử ủng hộ miền Bắc chịu thiệt hại do bão Yagi là 25 triệu. Cũng trong năm 2024, nhà chùa đã có chuyến từ thiện đến với bà con ở vùng Tây Nguyên xa xôi để trao 1500 phần quà cho trẻ em nghèo tại Kon Tum nhân dịp tết Trung thu với tổng trị giá 90 triệu. Hàng tháng vào ngày Rằm và Mồng Một, chùa đều tổ chức nấu cơm chay (khoảng 300 suất ăn mỗi kỳ) phục vụ chủ yếu cho người nghèo ở địa phương.

Ngày chúng tôi đến viếng chùa là đầu tháng Hai Âm lịch, cảnh vật trong sân chùa được trang trí phục vụ cho phật tử đến tham quan vẫn còn rất đẹp. Mô hình ngôi nhà lá xưa với hình ảnh của đôi gióng, đòn gánh, cặp bánh chưng xanh bên chiếc bàn tre gợi nhắc về tình cảm quê hương trong mỗi người con đất Việt. Là người hướng dẫn phật tử tu tập, thầy trụ trì Thích Minh Thiện,

cũng là Phó Ban Trị sự của Giáo hội Phật giáo thị xã Chơn Thành luôn trở về con đường tu tập của phật tử hiện nay. Thầy tâm sự rất chân thành:

- Tâm lý đến chùa để cầu an, cầu may vẫn còn rất nhiều trong số các phật tử đến chùa. Số phật tử có hiểu biết và có định hướng tu tập đúng đắn chiếm một số lượng không đáng kể. Làm sao để mỗi người con Phật đều hiểu được rằng tâm bình - thế giới bình, hạnh phúc chính là sự giản dị, mong cầu vượt quá thì mất hạnh phúc là những điều mà thầy luôn mong mỏi ở những người cầu đạo.

Tạm biệt bầu trời cảnh bụt chùa Thanh Nghiêm, hình bóng Phật Đà còn lưu luyến trong tâm trí tôi nhưng vắng vắng bên tai vẫn là những chia sẻ của thầy trụ trì. Đến chùa, ngoài văn cảnh, cầu mong an bình thì còn để tìm thấy đạo, tìm thấy con đường tâm linh của chính mình. Mong rằng bất kỳ ai khi có dịp đến viếng cảnh chùa cũng nhận ra con đường tu tập để tìm thấy sự an yên, hạnh phúc trong hiện tại ■

Chơn Thành Nồng Ấm Trong Tôi

□ NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Những ngày tháng Tư tôi trở lại Chơn Thành. Lòng xao xuyến khi thấy cảnh vật thay đổi quá nhiều. Vắng, vừa lạ vừa quen vừa nao nao những kỷ niệm một thời đáng nhớ.

Chơn Thành không là nơi “chôn nhau cắt rốn”, nhưng trong tôi luôn ấm áp những kỷ niệm tuổi ấu thơ. Nơi đây gia đình tôi và nhiều gia đình khác ở khắp mọi miền Tổ quốc tìm đến sinh cơ lập nghiệp.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, anh chị hai tôi theo bạn bè đi làm kinh tế mới. Họ dừng chân lại Chơn Thành, một địa bàn đất rộng người thưa rồi bám trụ. Đúng là “đất lành chim đậu”, thị trấn Chơn Thành cách thành phố Hồ Chí Minh chưa đến hai giờ xe chạy, là nơi giao nhau của Quốc lộ 13 và Quốc lộ 14, là nơi có điểm cuối đường Hồ Chí Minh ngay ngã tư Chơn Thành. Dần dà, gia đình tôi cùng nhiều gia đình khác cùng miền vùng đất này rồi chọn Chơn Thành làm quê mới với một mong muốn giản đơn “có đủ cơm ăn áo mặc.”

Ngày ấy Chơn Thành chỉ là một thị trấn nhỏ thuộc huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé. Đất ở Chơn Thành không là đất đỏ Bazan tươi tốt như một số nơi của tỉnh Sông Bé nhưng không hiểu sao

khi mọi người đến đây rồi thì không muốn đi đến những nơi khác nữa. Đất ở đây phù hợp trồng đậu, trồng mì, trồng bắp, trồng lúa rẫy... Tôi nhớ mãi những năm 1978 - 1985 nhà tôi thu hoạch được cả bồ lúa to; đậu phộng, đậu xanh từng bao từng bao chất đầy nhà... đã giải quyết rất ráo nặn đói kém sau chiến tranh dai dẳng những hai mươi năm chống đế quốc Mỹ.

Giai đoạn ấy những gia đình từ miền Bắc, miền Trung vào đây lập nghiệp chỉ dựng tạm những ngôi nhà tranh, vách đất giản dị đủ che mưa che nắng. Nói dựng tạm là vì cỏ tranh tốt ngập đầu người, chỉ vài buổi cắt, phơi là đã đánh được bao nhiêu tấm tranh để lợp nhà. Còn lồ ô, tre gai, lông mừi, chò, tấu... bặt ngàn, chỉ việc bỏ công chặt đốn rồi gửi nhờ xe trâu xe bò chở về là ê hề làm kèo dựng cột. Được cái khí hậu nơi đây ôn hoà không mưa lụt hoặc bão dữ như miền ngoài nên dù căn nhà có tạm bợ cũng chẳng hề hấn gì. Những căn nhà tranh vách đất mùa hè mát mẻ, mùa đông ấm áp và đặc biệt là những nồi bắp luộc to tướng, những bữa cơm gạo rẫy trắng tinh ăn no thoải mái đã mời gọi bao bà con, bạn bè cùng về Chơn Thành lập nghiệp.

Ngày ấy tôi đang học Tiểu học, như

bao bạn bè trang lứa, một buổi đến trường, một buổi ra vườn lên rẫy phụ giúp gia đình. Tuổi nhỏ sức yếu thì làm việc nhẹ như chăn bò, cắt rau cho heo, tưới rau, nhổ đậu, bẻ bắp... Cả nhà cùng lao động bên nhau tuy cực mà vui, thành quả có được là cơm ăn thoải mái không phải dọn khoai dọn sắn. Đậu xanh, đậu đỏ, đậu đen, đậu phộng, lúa rẫy, nấm mối, nấm mèo, lá giang, ớt mây, rau nhíp... những nông sản “đặc sản” đã được các tiểu thương do tiệm đường giao thông mang đi khắp nơi tiêu thụ nên dân làm rẫy đã có đồng ra đồng vào lo cho cuộc sống thường nhật. Khi đã “áo ấm cơm no”, người dân vùng kinh tế mới nhiều nhà thay mái tranh bằng mái tôn, cột bê tông cốt thép có thể chống mối chống mọt. Nhiều người còn sắm được ti vi trắng đen cảm bình ác quy để coi Thời sự, coi Cải lương, dần dần có chiếc xe đạp để con đường đến trường bớt xa. Dần dà người dân biết lấy ngắn nuôi dài, trồng xen những cây công nghiệp như điều, cao su rồi cây ăn trái như chôm chôm, sầu riêng, bưởi, xoài, ổi... Cuộc sống dần đổi thay, no ấm mỗi ngày.

Thưở ấy, sách Giáo khoa chúng tôi được mượn từ thư viện nhà trường và luôn được thầy cô nhắc nhở phải bao bìa, dán nhãn và bảo quản sạch sẽ, nếu rách hay viết bậy vào sách là phải đền. Nghe “đền” chúng tôi đều rất sợ

bởi làm gì có tiền mà đền, còn nếu có tiền, thì biết đi đâu để tìm ra sách Giáo khoa để mua? Và những quyển sách Giáo khoa đó năm sau lại được lớp tiếp theo mượn về, bóc lớp bao bìa cũ đi, bao lại lớp giấy báo mới, dán cái nhãn tự làm vào rồi vui sướng có quyển sách thơm tất để học. Một số đầu sách không đủ cho mỗi bạn mượn một cuốn thì thầy cô phân hai bạn ở gần nhau được ngồi gần nhau mượn chung một cuốn, sang kỳ hai thì đổi sách cho nhau. Vậy nên chúng tôi rất đoàn kết, gắn bó với nhau, cùng học, cùng chơi, cùng đi đến trường và cùng đi lên rẫy... Ngày ấy chúng tôi đều rất chăm học, chăm làm việc nhà phụ giúp gia đình và đứa nào cũng biết làm ra những chiếc nhãn vở xinh xinh dán vào sách vở của mình.

Ngày ấy, chúng tôi không biết đồng phục là gì, có quần áo lành lặn mặc là hạnh phúc lắm rồi. Nói chung là ai có gì mặc nấy, dép giày có gì mang nấy, thầy cô luôn nhắc các bạn nam tránh đi chân đất kéo giẫm phải mảnh chai, đinh ri, gai nhọn. Vở viết chúng tôi cũng tiết kiệm tới đa bởi biết rằng cha mẹ đã quá cực khổ lo cho mình ăn học. Tôi đã từng ghi vở với nét chữ nhỏ xíu, chỉ viết có 3 ô ly, thay vì 4 ô ly như trong trang giấy hiện hành, vậy là tôi tiết kiệm được tám dòng cho mỗi trang vở, vở nháp thì viết tràn cả lề, hoặc là lần đầu nháp bằng bút chì, sau

đó lại nháp chèn lên trên bằng bút mực để tiết kiệm giấy. Chúng tôi quý từng trang sách trang vở. Vở cũ, báo cũ, thùng giấy, mảnh bom đạn, chai thủy tinh cũ, dép đứt... đều được chúng tôi thu gom nộp về làm Kế hoạch nhỏ.

Nhắc lại một tý để các bạn trẻ, nhất là các em thuộc thế hệ Gen Alpha, sau này là Gen Beta hiểu thêm về cuộc sống của những thế hệ đi trước. Khó khăn thế, thiếu thốn thế nhưng nhờ nỗ lực của bao người trong lao động, trong sản xuất, trong kiến thiết dựng xây để Chơn Thành của chúng ta từ một thị trấn nhỏ nay đã lớn mạnh, năm 2022 được công nhận là Thị xã Chơn Thành với 5 phường và 4 xã; các khu công nghiệp ngày đêm hối hả, các trung tâm thương mại tiếp nối mọc lên phục vụ Nhân dân. Đường đi lối lại khang trang, nhà cửa, cửa hàng phố thị sầm uất, cuộc sống người dân đổi mới từng ngày.

Tôi và người dân Chơn Thành hết sức vui mừng được biết dự án đường cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành đã bước vào giai đoạn giải phóng mặt bằng và dự kiến hoàn thành vào năm 2026, là một tuyến giao thông quan trọng, kết nối tỉnh Đắk Nông với Bình Phước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho khu vực Tây Nguyên và Đông Nam bộ. Tuyến cao tốc này có tổng chiều dài gần 129 km, trong đó đoạn qua tỉnh

Đắk Nông dài khoảng 28 km và đoạn qua tỉnh Bình Phước dài khoảng 101 km. Việc hoàn thành tuyến cao tốc này sẽ giúp giảm tải cho Quốc lộ 14, tuyến đường huyết mạch hiện nay, đồng thời rút ngắn thời gian di chuyển từ Gia Nghĩa đến Thành phố Hồ Chí Minh xuống còn khoảng 2 giờ. Điều này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa, thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho các địa phương mà tuyến đường đi qua, đặc biệt là thị xã Chơn Thành của chúng ta.

Tôi nghĩ cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành - Thủ Dầu Một - Thành phố Hồ Chí Minh không chỉ đáp ứng nhu cầu giao thông ngày càng tăng mà còn mở ra cơ hội phát triển kinh tế cho khu vực, nâng cao đời sống của người dân địa phương. Như vậy Chơn Thành sẽ có cơ hội phát triển và phát triển hơn nữa trong tương lai không xa.

Về với Chơn Thành hôm nay nhân kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng, cờ hoa khoe sắc phấp phới muôn nơi, nhạc rộn ràng chào đón, trong khung cảnh thanh bình ấy tôi nhận ra những ánh mắt lấp lánh niềm vui, những nụ cười rạng rỡ, những cái bắt tay ấm áp thân mật. Tôi cảm nhận niềm hạnh phúc dâng tràn của người dân Chơn Thành hôm nay và niềm hạnh phúc trong tôi, một người con Chơn Thành đi xa có dịp vừa trở lại ■

Bình Phước – Tình Đất, Tình Người

□ VÕ HỒNG SEN

Bình Phước, những năm tháng chiến tranh ác liệt, đất đỏ bazan thấm máu những người con kiên trung. Huyện Lộc Ninh, nơi giáp biên giới Campuchia, từng là vùng chiến sự khốc liệt. Những cánh rừng cao su rì rào trong gió, che chở từng bước chân hành quân của bộ đội. Còn đâu đó, những bãi đất trống vẫn còn dấu vết của những hố bom sâu hoắm.

Ông Nguyễn Văn Tình, khi ấy mới đôi mươi, đã xung phong vào đội du kích xã. Không ai bắt ép, cũng chẳng ai vận động, đơn giản bởi lòng yêu quê hương đã thôi thúc ông lên đường. Cầm chắc khẩu súng trên tay, ông cùng đồng đội bám rừng, giữ đất, giữ làng.

Có những ngày, ông cùng anh em nài phục kích bên bìa rừng, nhẫn nại chờ đợi đoàn xe địch đi qua để giáng cho chúng một đòn chí mạng. Khi ấy, chỉ có lòng kiên trì và tinh thần thép mới giúp họ vượt qua những tháng ngày đầy hiểm nguy.

Những ngày bom đạn, không chỉ có chiến đấu, mà còn là sự hy sinh. Đồng đội của ông, những chàng trai đôi mươi tràn đầy sức sống, đã ngã xuống mà chưa kịp một lần báo hiếu mẹ cha. Ông nhớ mãi hình ảnh thằng Ba Nhỏ, bạn thân từ thuở thiếu thời, ngã xuống giữa rừng cao su với nụ cười còn vương trên môi. Ba Nhỏ ra đi khi còn dang dở ước mơ về một ngày hòa bình, khi hai đứa sẽ cùng nhau trồng lại những cây cao su bị bom phá nát.

Một đêm trăng mờ, trong trận đánh giữ làng, ông Tình bị thương. Viên đạn xuyên qua bắp chân, đau nhói nhưng ông vẫn cố lê từng bước về căn cứ. Người mẹ già ôm ông vào lòng, nước mắt chảy dài nhưng không khóc thành tiếng. “Ráng lên con, quê mình còn đó, người Bình Phước mình không bao giờ bỏ cuộc.” Những lời ấy khắc sâu vào tâm trí ông suốt cuộc đời.

*

Hòa bình lập lại, đất nước bước vào thời kỳ khôi phục sau chiến tranh. Nhưng đối với những người lính trở về, cuộc sống không hề dễ dàng. Ông Nguyễn Văn Tình khi ấy đã ngoài ba mươi, rời quân ngũ với một vết thương cũ nơi bắp chân và một trái tim tràn đầy nhiệt huyết. Ông không có gì ngoài hai bàn tay trắng, nhưng trong lòng lại mang theo một khát vọng lớn: Phải làm giàu trên chính mảnh đất Bình Phước thân yêu này.

Những ngày đầu lập nghiệp, ông và vợ dựng một mái nhà nhỏ giữa vùng đất đỏ bazan đầy nắng gió. Không có vốn, ông nhận làm thuê đủ nghề để kiếm sống. Ban ngày, ông đi cạo mủ cao su thuê, tối về lại tranh thủ học hỏi cách trồng trọt từ những người dân có kinh nghiệm. Có hôm trời mưa to, đường đất đỏ lầy lội, ông té ngã trên đường đi làm về, quần áo lấm lem bùn đất, nhưng trên môi vẫn nở nụ cười. Ông tin rằng chỉ cần cố gắng, đất

không phụ lòng người.

Nhưng cuộc sống đâu dễ dàng. Lúc ấy, giá mủ cao su bấp bênh, có khi làm cả tháng mà chẳng đủ tiền mua gạo. Vợ ông, một người phụ nữ hiền lành nhưng chịu thương chịu khó, thường xuyên thức khuya dậy sớm đan lát, may vá kiếm thêm thu nhập. Có những ngày trong nhà không còn một hạt gạo, hai vợ chồng phải ăn sắn, ăn khoai thay cơm. Ông nhìn vợ con, lòng quặn thắt, nhưng không bao giờ nghĩ đến việc bỏ cuộc.

“Đồng đội mình đã ngã xuống để giữ đất này, mình không thể rời bỏ nó được. Phải kiên trì, rồi sẽ có ngày đổi đời.”

Sau nhiều năm làm thuê, ông đã dành được một khoản tiền nhỏ. Nhìn thấy tiềm năng của cây điều và cà phê, ông quyết định vay mượn thêm để mua một mảnh đất nhỏ, bắt đầu trồng trọt.

Lúc đó, người dân Bình Phước chưa mấy ai chú ý đến cây điều, phần lớn chỉ trồng cao su. Nhưng ông Tình tin rằng cây điều có thể phát triển tốt ở vùng đất đỏ bazan này, lại ít tốn công chăm sóc hơn cao su. Thế là ông cặm cụi khai hoang, đào hố trồng từng cây điều nhỏ bé. Ban ngày làm thuê, ban đêm lại ra rẫy kiểm tra cây trồng.

Nhưng mọi chuyện không đơn giản như ông nghĩ. Đất mới khai hoang cần cỗi, cỏ dại mọc um

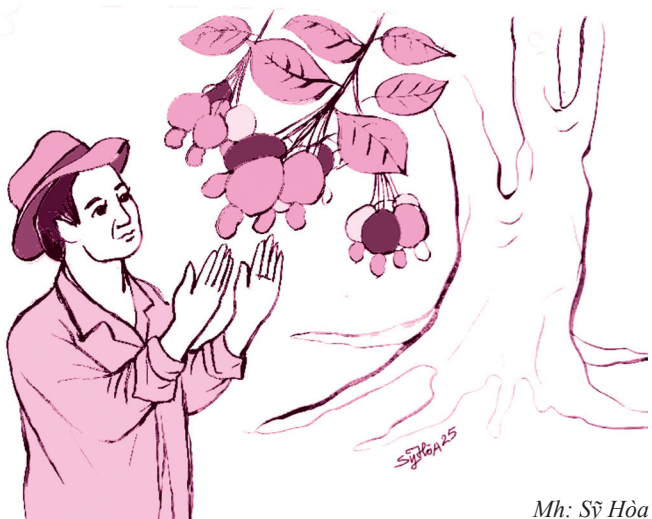
tùm, cây điều chậm lớn. Những trận mưa lớn đầu mùa cuốn trôi biết bao công sức của ông. Có lần, sâu bệnh hoành hành, cả vườn điều bị cháy lá, ông đau lòng đến mất ngủ.

Nhưng ông không bỏ cuộc. Ông tìm đến những người có kinh nghiệm, lên tận các nông trường lớn để học hỏi kỹ thuật chăm sóc cây điều và cà phê. Ông ghi chép tỉ mỉ từng phương pháp, từng cách bón phân, cách phòng trừ sâu bệnh. Và rồi, sau bao nỗ lực, những vườn điều và cà phê của ông bắt đầu xanh tốt, ra hoa kết trái.

*

Ngày đầu tiên thu hoạch lứa điều đầu tiên, ông cầm trên tay những hạt điều chắc mẩy mà rưng rưng nước mắt. Ông biết, mình đã đi đúng hướng.

Có sản phẩm nhưng chưa có đầu ra, ông Tình tiếp tục trăn trở. Lúc ấy, điều Bình Phước chủ yếu được bán thô với giá rẻ, người dân làm quần quật cả năm nhưng thu nhập chẳng bao nhiêu.



Mh: Sỹ Hòa

Ông hiểu rằng nếu cứ bán thô mãi thì chẳng bao giờ làm giàu được.

Vậy là ông lại tìm hiểu về chế biến hạt điều, học cách tạo ra những sản phẩm có giá trị cao hơn. Ông vay vốn, mở một cơ sở nhỏ để thu mua và chế biến điều ngay tại quê nhà.

Những ngày đầu, cơ sở gặp muôn vàn khó khăn. Máy móc thô sơ, công nhân chưa có kinh nghiệm, sản phẩm làm ra chưa đạt chuẩn. Nhưng ông không nản, vừa làm vừa điều chỉnh, kiên trì xây dựng thương hiệu. Ông mày mò học cách đóng gói, cách tìm thị trường tiêu thụ. Ông mang sản phẩm đi khắp nơi giới thiệu, từ chợ quê cho đến các hội chợ nông sản.

Rồi cơ hội cũng đến. Một lần, trong hội chợ, một doanh nghiệp lớn chú ý đến sản phẩm của ông và đề nghị ký hợp đồng dài hạn. Đó là bước ngoặt lớn giúp cơ sở của ông phát triển mạnh mẽ. Dần dần, từ một xưởng nhỏ, ông mở rộng quy mô, xây dựng nhà máy chế biến hiện đại. Điều Bình Phước không còn bị ép giá mà đã có chỗ đứng vững chắc trên thị trường.

Bây giờ, khi đứng giữa những vườn điều bạt ngàn, nhìn những chuyến xe hàng nối nhau rời đi, ông Tình không khỏi xúc động. Từ hai bàn tay trắng, ông đã xây dựng được một sự nghiệp vững vàng, không chỉ làm giàu cho bản thân mà còn giúp đỡ bao nhiêu người dân quê mình có công ăn việc làm.

Và quan trọng hơn hết, ông đã chứng minh rằng người Bình Phước - dù trong chiến tranh hay thời bình -

vẫn luôn kiên cường, không bao giờ chịu khuất phục trước khó khăn.

*

Bình Phước, mảnh đất từng nhuốm máu biết bao thế hệ cha anh trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nay đã khoác lên mình một diện mạo mới: Những khu công nghiệp sầm uất, những cánh đồng cao su bạt ngàn, và những nhà máy chế biến hạt điều vươn xa ra thế giới. Đứng giữa sự thay đổi ấy là những con người đã cống hiến cả tuổi trẻ cho đất nước và nay lại tiếp tục góp công xây dựng quê hương. Ông Nguyễn Văn Tình - một cựu chiến binh trở thành doanh nhân - chính là một trong những người như thế.

Khi trở thành một doanh nhân, ông Tình luôn giữ vững phẩm chất của một người lính: Kỷ luật, kiên trì và quyết đoán. Ông hiểu rằng thương trường cũng giống như chiến trường, nếu không dám đổi mới, không dám tiên phong, thì sẽ bị bỏ lại phía sau.

Những ngày đầu bước chân vào lĩnh vực chế biến hạt điều, ông không ít lần đối mặt với thất bại. Máy móc gặp sự cố, nguồn nguyên liệu thiếu ổn định, thị trường tiêu thụ bấp bênh... Có những lúc tưởng chừng như mọi thứ đổ sụp, nhưng bản lĩnh người lính không cho phép ông bỏ cuộc. Ông từng nói:

“Trên chiến trường, chúng tôi chiến đấu với kẻ thù bằng súng đạn, còn bây giờ tôi chiến đấu với cái nghèo, cái lạc hậu bằng ý chí và sự sáng tạo”.

Với suy nghĩ đó, ông quyết định mở

rộng quy mô sản xuất, đầu tư vào công nghệ chế biến hiện đại. Ông không chỉ quan tâm đến chất lượng sản phẩm mà còn chú trọng xây dựng thương hiệu, tìm kiếm thị trường xuất khẩu. Nhờ sự nỗ lực không ngừng, cơ sở chế biến hạt điều của ông từ một xưởng nhỏ đã phát triển thành một doanh nghiệp uy tín, tạo công ăn việc làm cho hàng trăm lao động địa phương.

Dù đã thành công, ông Tình chưa bao giờ quên những năm tháng gian khó và những người dân quê mình còn đang vất vả mưu sinh. Ông luôn trăn trở làm sao để bà con có cuộc sống tốt hơn, con em được học hành đầy đủ, không ai phải rời bỏ quê hương vì miếng cơm manh áo.

Từ suy nghĩ ấy, ông mở rộng vùng nguyên liệu, thu mua hạt điều trực tiếp từ nông dân với giá cả hợp lý, giúp họ có thu nhập ổn định. Không dừng lại ở đó, ông còn tổ chức các lớp hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây điều, giúp bà con nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng sản phẩm.

Những năm gần đây, ông còn thành lập một quỹ học bổng dành cho con em gia đình khó khăn, đặc biệt là con của cựu chiến binh, gia đình chính sách. Ông luôn tâm niệm rằng:

“Mình từng là người lính, từng trải qua những ngày đói khổ, mình hiểu hơn ai hết giá trị của sự sẻ chia”.

Bình Phước ngày nay không chỉ là thủ phủ điều của Việt Nam mà còn là một trong những vùng sản xuất hạt điều hàng đầu thế giới. Doanh nghiệp

của ông Tình đã xuất khẩu sản phẩm sang nhiều nước như Mỹ, Nhật Bản, châu Âu... Từng container hạt điều mang thương hiệu Việt Nam rời cảng, mang theo niềm tự hào của những người nông dân Bình Phước.

Trong những chuyến công tác nước ngoài, mỗi khi giới thiệu về sản phẩm của mình, ông luôn nhắc đến Bình Phước với niềm tự hào:

“Mảnh đất này từng là chiến trường khốc liệt, nơi bao đồng đội tôi đã nằm lại. Giờ đây, chúng tôi biến nó thành vùng đất của sự phát triển, của những sản phẩm chất lượng vươn ra thế giới.”

Nhìn lại chặng đường đã qua, ông Tình hiểu rằng thành công hôm nay không chỉ là thành quả của riêng ông, mà là sự tiếp nối của tinh thần chiến đấu và dựng xây. Từ một người lính bám đất giữ làng, nay ông lại bám đất để làm giàu, để giúp quê hương phát triển.

Dẫu cho thời gian có trôi qua, ông vẫn giữ nguyên một niềm tin sắt đá: Bình Phước - vùng đất máu lửa ngày nào - nay đã trở thành vùng đất lành, nơi những khát vọng.

*

Bình Phước - vùng đất từng đau thương mà kiên cường, giờ đã vươn lên mạnh mẽ. Có những con người như ông Nguyễn Văn Tình, những người không chỉ giữ đất trong chiến tranh, mà còn làm cho đất ấy đơm hoa, kết trái.

Đó chính là tình đất, tình người Bình Phước - thủy chung, son sắt, kiên trì và không bao giờ bỏ cuộc ■